

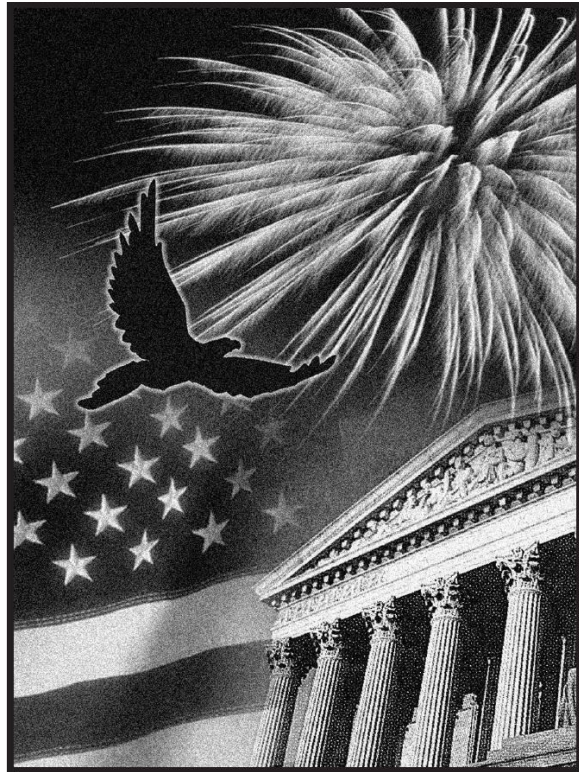
Ấn phẩm 596

Tín thuế Thu nhập kiểm được (EIC)

Để sử dụng trong việc chuẩn bị

Tờ khai **2023**

Volume 1 of 2



Get forms and other information faster and easier at:

- [IRS.gov](https://www.irs.gov) (English)
- [IRS.gov/Korean](https://www.irs.gov/Korean) (한국어)
- [IRS.gov/Spanish](https://www.irs.gov/Spanish) (Español)
- [IRS.gov/Russian](https://www.irs.gov/Russian) (Русский)
- [IRS.gov/Chinese](https://www.irs.gov/Chinese) (中文)
- [IRS.gov/Vietnamese](https://www.irs.gov/Vietnamese) (Tiếng Việt)



Department of the Treasury
Internal Revenue Service

Publication 596 (VIE) (Rev. 2023) Catalog Number 92988X
Department of the Treasury **Internal Revenue Service** www.irs.gov



Visit the Accessibility
Page on [IRS.gov](https://www.irs.gov)

This page is intentionally left blank

Nội dung

Topic	Regular Page	Large Print Page
Quy định mới cho năm 2023	3	14
Nhắc nhở	3	15
Chương 1. Các quy tắc cho mọi người	4	23
Quy tắc 1 — Hạn mức tổng thu nhập được điều chỉnh (AGI)	4	23
Quy tắc 2 — Bạn phải có số An sinh Xã hội hợp lệ (SSN)	5	25
Quy tắc 3 — Nếu bạn ly thân với vợ/chồng của mình và không khai thuế chung, bạn phải đáp ứng một số quy tắc nhất định	5	30

Quy tắc 4 — Bạn phải là công dân Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài thường trú cả năm	6	32
Quy tắc 5 — Bạn không thể nộp Mẫu 2555	6	33
Quy tắc 6 — Thu nhập đầu tư của bạn phải là \$11.000 hoặc ít hơn	6	34
Quy tắc 7 — Bạn phải có thu nhập kiếm được	8	37
Chương 2. Các quy tắc nếu bạn có trẻ đủ điều kiện	10	50
Quy tắc 8 — Đứa trẻ của bạn phải đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và việc khai thuế chung	10	52

Quy tắc 9 — Trẻ đủ điều kiện của bạn không thể được nhiều hơn một người kê khai để yêu cầu EIC	13	68
Quy tắc 10 — Bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của người đóng thuế khác	15	86
Chương 3. Các quy tắc nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện	16	92
Quy tắc 11 — Bạn phải đáp ứng yêu cầu về tuổi tác	16	93
Quy tắc 12 — Bạn không thể là người phụ thuộc của người khác	17	97
Quy tắc 13 — Bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của người đóng thuế khác	17	103

Quy tắc 14—Bạn phải sống tại hoa kỳ trong hơn nửa năm	18	108
Chương 4. Tính toán và yêu cầu EIC	18	110
Quy tắc 15—Hạn mức thu nhập kiếm được	18	110
IRS sẽ tính EIC cho bạn	19	117
Cách tự tính EIC	19	117
Chương 5. EIC không được cho phép	20	122
Chương 6. Các ví dụ chi tiết	22	133
Danh sách kiểm tra Tính đủ điều kiện của EIC	23	131
Cách nhận trợ giúp về thuế	22	137
2023 Bảng EIC	28	165
Chỉ mục	39	177

Phát triển trong tương lai

Để biết thông tin mới nhất về những thay đổi liên quan đến Ấn phẩm 596, chẳng hạn như luật được ban hành sau khi được xuất bản, truy cập [IRS.gov/Pub596](https://www.irs.gov/pub596).

EIC là gì?

EIC là một khoản tín thuế dành cho một số người nhất định làm việc và có thu nhập kiếm được dưới \$63.398. Tín thuế thường có nghĩa là nhiều tiền hơn trong túi của bạn. Nó làm giảm số tiền thuế bạn nợ. EIC cũng có thể mang lại cho bạn tiền hoàn thuế.

Tôi có thể yêu cầu EIC không?

Để yêu cầu EIC, bạn phải đáp ứng một số quy tắc. Các quy tắc này được tóm tắt trong Bảng 1.

Bảng 1. Tóm gọn về Tín thuế Thu nhập kiếm được

Đầu tiên, bạn phải đáp ứng tất cả các quy tắc trong cột này.		Thứ hai, bạn phải đáp ứng tất cả các quy tắc trong <i>một</i> trong số các cột này, tùy theo quy tắc nào áp dụng.		Thứ ba, bạn phải đáp ứng quy tắc trong cột này.
Chương 1. Quy tắc cho mọi người		Chương 2. Quy tắc nếu bạn có trẻ đủ điều kiện	Chương 3. Quy tắc nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện	Chương 4. Tính toán và yêu cầu EIC
1. Tổng thu nhập được điều chỉnh (AGI) của bạn phải ít hơn: <ul style="list-style-type: none">• \$56.838 (\$63.398 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có ba trẻ đủ điều kiện trở lên có số an sinh xã hội (SSN) hợp lệ,• \$52.918 (\$59.478 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có hai trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ,• \$46.560 (\$53.120 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ, hoặc• \$17.640 (\$24.210 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ.	2. Bạn phải có số an sinh xã hội (SSN) hợp lệ không muộn hơn ngày đến hạn nộp tờ khai thuế năm 2023 (bao gồm cả gia hạn). 3. Bạn phải đáp ứng các yêu cầu nhất định nếu bạn đã ly thân với vợ/chồng của mình và không khai thuế chung. 4. Bạn phải là công dân Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài thường trú trong cả năm. 5. Bạn không thể nộp Mẫu 2555 (liên quan đến thu nhập kiếm được ở nước ngoài). 6. Thu nhập đầu tư của bạn phải là \$11.000 hoặc ít hơn. 7. Bạn phải có thu nhập kiếm được.	8. Trẻ của bạn phải đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, cư trú và khai thuế chung. 9. Trẻ đủ điều kiện của bạn không được kê khai bởi nhiều hơn một người để yêu cầu EIC. 10. Bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của một người khác.	11. Bạn phải đáp ứng yêu cầu về tuổi. 12. Bạn không thể là người phụ thuộc của một người khác. 13. Bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của một người khác. 14. Bạn phải sống tại Hoa Kỳ trong hơn nửa năm.	15. Thu nhập kiếm được của bạn phải ít hơn: <ul style="list-style-type: none">• \$56.838 (\$63.398 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có ba trẻ đủ điều kiện trở lên có SSN hợp lệ,• \$52.918 (\$59.478 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có hai trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ,• \$46.560 (\$53.120 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ, hoặc• \$17.640 (\$24.210 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ.

This page is intentionally left blank

Tôi có cần Ấn phẩm này không?

Một số người nộp Mẫu 1040 hoặc 1040-SR phải sử dụng Bảng Tính 1 trong ấn phẩm này, thay vì Bước 2 trong hướng dẫn của Mẫu 1040 khi họ đang kiểm tra xem họ có thể được EIC hay không. Bạn là một trong những người đó nếu bất kỳ câu nào sau đây đúng cho năm 2023.

- Bạn nộp Bảng E (Mẫu 1040).
- Bạn khai báo thu nhập từ việc cho thuê tài sản cá nhân không được sử dụng trong thương mại hoặc kinh doanh.
- Bạn khai báo thu nhập trên Bảng 1 (Mẫu 1040) dòng 8z, từ Mẫu 8814 (liên quan đến lựa chọn để khai báo tiền lời và cổ tức của trẻ).
- Bạn có thu nhập hoặc lỗ từ một hoạt động thụ động.

- Bạn khai báo số tiền trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 7, bao gồm số tiền từ Mẫu 4797.

Nếu không có câu nào ở trên áp dụng cho bạn, hướng dẫn của mẫu thuế của bạn có thể có tất cả thông tin bạn cần để tìm hiểu xem bạn có thể yêu cầu EIC hay không và tính toán khoản EIC của bạn. Bạn có thể không cần ấn phẩm này. Nhưng bạn có thể đọc nó để biết liệu bạn có thể nhận khoản EIC hay không và để tìm hiểu thêm về EIC.

Tôi có phải có trẻ đủ điều kiện nhận EIC không?

Không, bạn có thể đủ điều kiện nhận EIC mà không cần có trẻ đủ điều kiện nếu bạn ít nhất 25 tuổi nhưng dưới 65 tuổi và thu nhập kiếm được của bạn ít hơn \$17.640 (\$ 24.210 nếu là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế). Xem chương 3.

Làm cách nào để tôi tính toán số tiền EIC?

Nếu bạn có thể yêu cầu EIC, bạn có thể yêu cầu IRS tính khoản tín thuế của bạn, hoặc bạn có thể tự tính toán. Để tự tính toán, bạn có thể hoàn thành một bảng tính trong hướng dẫn cho mẫu đơn bạn nộp. Để tìm hiểu làm thế nào để IRS tính khoản tín thuế cho bạn, xem chương 4.

Làm thế nào tôi có thể nhanh chóng tìm được thông tin cụ thể?

Bạn có thể sử dụng chỉ mục để tra cứu thông tin cụ thể. Trong hầu hết các trường hợp, các mục nhập chỉ mục sẽ đưa bạn đến các tiêu đề, bảng hoặc bảng tính.

Có trợ giúp trực tuyến không?

Có. Bạn có thể sử dụng Trợ lý tiêu chuẩn cho EITC tại [IRS.gov/EITC](https://www.irs.gov/EITC) để tìm hiểu xem bạn có đủ điều kiện nhận tín thuế hay không. Trợ lý

tiêu chuẩn cho EITC có sẵn bằng tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha.

Quy định mới cho năm 2023

Số tiền thu nhập kiểm được. Số tiền thu nhập tối đa bạn có thể kiểm được mà vẫn nhận được tín thuế đã thay đổi. Bạn có thể nhận được tín thuế nếu:

- Bạn có ba trẻ đủ điều kiện hoặc nhiều hơn có SSN hợp lệ và bạn kiểm được ít hơn \$56.838 (\$63.398 nếu là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế),
- Bạn có hai trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ và bạn kiểm được ít hơn \$52.918 (\$59.478 nếu là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế),
- Bạn có một trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ và bạn kiểm được ít hơn \$46.560 (\$53.120 nếu là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế), hoặc

- Bạn không có trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ và bạn kiếm được ít hơn \$17.640 (\$24.210 nếu là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế).

AGI của bạn cũng phải ít hơn số tiền vừa được liệt kê áp dụng cho bạn. Để biết thông tin chi tiết, xem *Quy tắc 1* và *15*.

Số tiền thu nhập đầu tư. Số tiền thu nhập đầu tư tối đa mà bạn có thể có và vẫn nhận được khoản tín thuế là \$11.000. Xem [Quy tắc 6 — Thu nhập đầu tư của bạn phải là \\$11.000 hoặc ít hơn.](#)

Nhắc nhở

EIC cho bản thân. Nếu trẻ đủ điều kiện của bạn được coi là trẻ đủ điều kiện theo quy tắc phá hòa của một người khác cho năm 2023, bạn có thể nhận EIC bằng cách sử dụng các quy tắc trong chương 3 dành cho những người đóng thuế không có trẻ đủ điều kiện.

Nộp Bảng EIC (Mẫu 1040) nếu bạn có trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn có ít nhất một trẻ đáp ứng các điều kiện để trở thành trẻ đủ điều kiện của bạn cho mục đích yêu cầu EIC, hãy hoàn thành và đính kèm Bảng EIC vào Mẫu 1040 hoặc 1040-SR của bạn ngay cả khi đứa trẻ đó không có SSN hợp lệ. Để biết thêm thông tin, bao gồm cách hoàn thành Bảng EIC nếu trẻ đủ điều kiện của bạn không có SSN hợp lệ, xem Bảng EIC.

EIC tăng lên đối với một số tờ khai thuế chung. Một người đã kết hôn khai thuế chung có thể nhận được khoản EIC nhiều hơn người có cùng thu nhập nhưng với tư cách khai thuế khác. Do đó, Bảng EIC có các cột khác nhau dành cho những người đã kết hôn khai thuế chung so với những người khác. Khi bạn tra cứu khoản EIC của mình trong Bảng EIC, hãy bảo đảm sử dụng cột chính xác cho tư cách khai thuế của bạn và số trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ mà bạn có.

Vợ chồng đã ly thân. Nếu bạn đã kết hôn nhưng không nộp tờ khai thuế chung, bạn có thể đủ điều kiện yêu cầu EIC. Xem [Quy tắc 3 – Nếu bạn ly thân với vợ/chồng của mình và không khai thuế chung, bạn phải đáp ứng một số quy tắc nhất định](#), để biết thêm thông tin.

EIC không ảnh hưởng đến một số phúc lợi xã hội. Bất kỳ khoản tiền hoàn thuế nào bạn nhận do EIC không được tính là thu nhập trong quá trình xác định khả năng đủ điều kiện của bạn hoặc bất kỳ ai để nhận phúc lợi hoặc hỗ trợ, hay số tiền bạn hoặc bất kỳ ai khác có thể nhận được, theo bất kỳ chương trình liên bang nào hoặc theo bất kỳ chương trình tiểu bang hoặc địa phương nào được tài trợ toàn bộ hoặc một phần bằng quỹ liên bang. Các chương trình này bao gồm những chương trình sau.

- Chương trình Trợ giúp tạm thời cho các gia đình gặp khó khăn (TANF).
- Medicaid.

- Tiền phụ cấp An sinh (SSI).
- Chương trình Hỗ trợ dinh dưỡng bổ sung (phiếu trợ cấp thực phẩm).
- Nhà ở thu nhập thấp.

Ngoài ra, khi xác định tính đủ điều kiện, khoản tiền hoàn thuế không thể được tính là một nguồn lực trong ít nhất 12 tháng sau khi bạn nhận được. Kiểm tra với điều phối viên phúc lợi địa phương về những quyền lợi được hưởng của bạn để tìm hiểu xem liệu khoản tiền hoàn thuế có ảnh hưởng đến quyền lợi của bạn hay không.

Khoản thanh toán miễn Medicaid. Để biết thông tin về cách khoản thanh toán miễn Medicaid được xử lý cho các mục đích của EIC xem [Thu nhập kiểm được](#) .

Đừng bỏ qua khoản tín thuế của tiểu bang của bạn. Nếu bạn có thể yêu cầu khoản EIC trên tờ khai thuế thu nhập liên bang của mình, bạn có thể nhận một khoản tín thuế tương tự trên tờ khai thuế thu nhập

của tiểu bang hoặc địa phương của bạn. Để biết danh sách các tiểu bang cung cấp khoản EIC tiểu bang, truy cập [IRS.gov/EITC](https://www.irs.gov/EITC).

IRS đặt câu hỏi về khoản EIC. IRS có thể yêu cầu bạn cung cấp các tài liệu để chứng minh rằng bạn có đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Chúng tôi sẽ cho bạn biết những tài liệu cần gửi cho chúng tôi. Chúng có thể bao gồm: giấy khai sinh, học bạ, v.v. Quá trình rà soát tính đủ điều kiện của bạn sẽ làm chậm trễ việc hoàn lại tiền của bạn.

Phiên bản tiếng Tây Ban Nha của Ấn phẩm 596. Pub. 596(SP), Crédito por Ingreso del Trabajo, là bản dịch tiếng Tây Ban Nha của Ấn phẩm 596. Truy cập [IRS.gov/Pub596SP \(tiếng Tây Ban Nha\)](https://www.irs.gov/pub/596sp). Hoặc xem [Đặt các mẫu đơn và ấn phẩm](#) hoặc [Cách nhân trợ giúp về thuế](#), ở phần sau, để tìm hiểu cách yêu cầu ấn phẩm này cũng như các mẫu đơn và ấn phẩm khác của IRS.

Ảnh chụp trẻ mất tích. IRS tự hào là đối tác của [Trung tâm cho Trẻ mất tích và bị bóc lột](#)

[Quốc gia \(National Center for Missing & Exploited Children®, NCMEC\) \(tiếng Anh\).](#)

Các bức ảnh chụp những đứa trẻ này do Trung tâm chọn có thể xuất hiện trong ấn phẩm này ở các trang trống. Bạn có thể góp phần đưa những đứa trẻ này về nhà bằng cách xem các bức ảnh và gọi số 800-THE-LOST (800-843-5678) nếu bạn nhận ra một đứa trẻ.

Ý kiến và đề xuất. Chúng tôi hoan nghênh những ý kiến của bạn về ấn phẩm này cũng như những đề xuất cho các ấn bản trong tương lai.

Bạn có thể gửi ý kiến cho chúng tôi thông qua [IRS.gov/FormComments \(tiếng Anh\).](#) Hoặc, bạn có thể viết thư tới cho bộ phận phụ trách Mẫu khai thuế và Ấn phẩm của Sở Thuế vụ theo địa chỉ Internal Revenue Service, Tax Forms and Publications, 1111 Constitution Ave. NW, IR-6526, Washington, DC 20224.

Mặc dù không thể trả lời riêng từng nhận xét nhận được, chúng tôi vẫn đánh giá cao ý kiến

hỗ trợ của bạn và sẽ xem xét các ý kiến và đề xuất khi sửa đổi các mẫu đơn khai thuế cũng như hướng dẫn và ấn phẩm về thuế của mình. Vui lòng **không** gửi các thắc mắc về thuế, tờ khai thuế hoặc các khoản thanh toán đến địa chỉ trên.

Nhận câu trả lời cho các thắc mắc về thuế. Nếu có thắc mắc về thuế chưa được giải đáp từ thông tin trong ấn phẩm này hoặc phần *Cách nhận trợ giúp về thuế* ở cuối ấn phẩm này, vui lòng truy cập trang Trợ lý thuế tương tác của IRS tại [IRS.gov/Help/ITA \(tiếng Anh\)](https://www.irs.gov/help/ita) nơi bạn có thể tìm thấy các chủ đề bằng cách sử dụng tính năng tìm kiếm hoặc xem các danh mục được liệt kê.

Nhận mẫu đơn, hướng dẫn, và ấn phẩm về thuế. Truy cập [IRS.gov/Forms \(tiếng Anh\)](https://www.irs.gov/forms) để tải xuống các mẫu đơn, hướng dẫn và ấn phẩm hiện hành và của các năm trước.

Đặt mẫu đơn khai thuế, hướng dẫn và các ấn phẩm. Truy cập [IRS.gov/OrderForms](https://www.irs.gov/orderforms) để đăng ký nhận mẫu đơn, hướng dẫn và ấn

phẩm hiện hành; gọi 800-829-3676 để đăng ký nhận mẫu đơn và hướng dẫn của các năm trước. IRS sẽ xử lý đơn đặt hàng của bạn cho các mẫu đơn và ấn phẩm trong thời gian sớm nhất. **Không** gửi lại các yêu cầu bạn đã gửi cho chúng tôi. Bạn có thể nhận các mẫu đơn và ấn phẩm nhanh hơn qua hình thức trực tuyến.

1.

Các quy tắc cho mọi người

Chương này thảo luận về các Quy tắc từ 1 đến 7. Bạn phải đáp ứng tất cả 7 quy tắc để đủ điều kiện nhận EIC. Nếu bạn không đáp ứng tất cả 7 quy tắc, bạn không thể nhận được tín thuế và bạn không cần đọc phần còn lại của ấn phẩm này.

Nếu bạn đáp ứng tất cả 7 quy tắc trong chương này, thì hãy đọc chương 2 hoặc chương 3 (tùy theo điều kiện nào áp dụng) để biết thêm các quy tắc bạn phải đáp ứng.

Quy tắc 1 — Hạn mức tổng thu nhập được điều chỉnh (AGI)

Tổng thu nhập được điều chỉnh (AGI) của bạn phải ít hơn:

- \$56.838 (\$63.398 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có ba trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ trở lên,

- \$52.918 (\$59.478 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có hai trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ,
- \$46.560 (\$53.120 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ, hoặc
- \$17.640 (\$24.210 cho vợ chồng khai chung hồ sơ thuế) nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ.

Tổng thu nhập được điều chỉnh (AGI).

AGI là số tiền trên dòng 11 của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR.

Nếu AGI của bạn bằng hoặc hơn giới hạn áp dụng được liệt kê ở trên, bạn không thể yêu cầu EIC. Bạn không cần phải đọc phần còn lại của ấn phẩm này.

Ví dụ — AGI vượt quá hạn mức. AGI của bạn là \$45.000, bạn là độc thân, và bạn có một trẻ đủ điều kiện có SSN hợp lệ. Bạn không thể yêu cầu EIC vì AGI của bạn không ít hơn \$46.560. Tuy nhiên, nếu tư cách khai

thuế của bạn là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế, bạn có thể yêu cầu EIC vì AGI của bạn thấp hơn \$53.120.

Tài sản chung. Nếu bạn đã kết hôn, nhưng đủ điều kiện khai thuế như chủ gia đình hoặc vợ chồng khai riêng hồ sơ thuế theo các quy tắc đặc biệt dành cho những người đóng thuế đã kết hôn không sống cùng nhau (xem *Quy tắc 3*), và sống trong một tiểu bang có luật về tài sản chung, AGI của bạn bao gồm phần tiền lương của cả bạn và vợ/chồng của bạn mà bạn cần phải bao gồm trong tổng thu nhập. Điều này khác với các quy tắc tài sản chung được áp dụng theo *Quy tắc 7*.

Quy tắc 2 — Bạn phải có số An sinh Xã hội hợp lệ (SSN)

Để yêu cầu EIC, bạn (và vợ/chồng của bạn, nếu khai thuế chung) phải có SSN hợp lệ do Sở An sinh Xã hội (SSA) cấp không muộn hơn ngày đến hạn nộp tờ khai thuế năm 2023 (bao gồm cả gia hạn).

Trẻ đủ điều kiện của bạn phải có SSN hợp lệ vào hoặc trước ngày đến hạn nộp tờ khai thuế (bao gồm cả gia hạn) để bạn có thể yêu cầu EIC cao hơn dựa trên đứa trẻ đó. Nếu bạn có ít nhất một trẻ đạt được yêu cầu để trở thành đủ điều kiện của bạn cho mục đích yêu cầu EIC, nhưng đứa trẻ đó không có SSN hợp lệ vào hoặc trước ngày đến hạn nộp tờ khai thuế năm 2023 (bao gồm cả gia hạn), bạn có thể yêu cầu EIC cho bản thân nếu bạn đủ điều kiện. Bạn có thể đủ điều kiện để yêu cầu một EIC duy nhất nếu bạn có đủ điều kiện. Để biết thông tin về cách hoàn thành Bảng EIC nếu trẻ đủ điều kiện không có SSN hợp lệ được cấp vào hoặc trước ngày đến hạn nộp tờ khai thuế của bạn, xem Bảng EIC.

Một SSN hợp lệ cho EIC trừ khi nó được cấp sau ngày đến hạn nộp tờ khai thuế năm 2022 (bao gồm cả gia hạn) của bạn hoặc nó được cấp chỉ để xin hoặc nhận phúc lợi do liên bang tài trợ và không được cho phép

làm việc. Một ví dụ của phúc lợi do liên bang tài trợ là Medicaid.



Nếu bạn, vợ/chồng của bạn, hoặc trẻ của bạn có thẻ an sinh xã hội với "Not valid for employment (Không hợp lệ cho việc làm)" được in trên đó và tình trạng nhập cư của bạn, vợ/chồng của bạn, hoặc trẻ của bạn đã thay đổi để cá nhân bây giờ là một công dân Hoa Kỳ hoặc thường trú nhân, yêu cầu SSA cho một thẻ an sinh xã hội mà không có chú giải.

Công dân Hoa Kỳ. Nếu bạn là công dân Hoa Kỳ khi bạn nhận được SSN của mình, bạn có một SSN hợp lệ.

Chỉ hợp lệ để làm việc với sự cho phép của INS hoặc DHS Nếu thẻ an sinh xã hội của bạn ghi "Valid for work only with INS authorization (Chỉ hợp lệ để làm việc với sự cho phép của INS)" hoặc "Valid for work only with DHS authorization (Chỉ hợp lệ để làm việc với sự cho phép của DHS," bạn có một

SSN hợp lệ, nhưng chỉ khi sự cho phép đó vẫn còn hiệu lực.

SSN bị thiếu hoặc không chính xác. Nếu SSN của bạn hoặc vợ/chồng của bạn bị thiếu trên tờ khai thuế hoặc không chính xác, bạn có thể không nhận được EIC.

Nếu SSN của bạn hoặc vợ/chồng của bạn bị thiếu trên tờ khai thuế vì bạn hoặc vợ/chồng của bạn không có SSN hợp lệ vào hoặc trước ngày đến hạn của tờ khai năm 2023 (bao gồm cả thời gian gia hạn) và sau đó bạn nhận được SSN hợp lệ, bạn không thể nộp tờ khai được điều chỉnh để yêu cầu EIC. Tuy nhiên, nếu bạn hoặc vợ/chồng của bạn được cấp SSN không hợp lệ cho EIC, nhưng đến ngày đến hạn của tờ khai thuế năm 2023 (bao gồm cả thời gian gia hạn), bạn hoặc vợ/ chồng của bạn đủ điều kiện nhận thẻ an sinh xã hội mà không có "Not valid for employment" ("Không hợp lệ cho việc làm") được in trên đó, bạn có thể yêu cầu EIC trên tờ khai gốc hoặc bản được điều chỉnh năm 2023 ngay cả khi thẻ an

sinh xã hội không được cập nhật trước ngày đến hạn của tờ khai năm 2023 (bao gồm cả các phần mở rộng).

Mã số thuế khác. Bạn không thể nhận EIC nếu thay vì SSN, bạn (hoặc vợ/chồng của bạn, nếu khai thuế chung) có mã số thuế cá nhân (ITIN). ITIN được cấp bởi IRS cho những người không phải là công dân mà không thể có SSN.

Không có SSN. Nếu bạn không có SSN hợp lệ vào hoặc trước ngày đến hạn nộp tờ khai thuế năm 2022 (bao gồm cả gia hạn), nhập “No (Không)” trên dòng chấm chấm bên cạnh dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR). Bạn không thể yêu cầu EIC trên tờ khai thuế gốc hoặc tờ khai được điều chỉnh năm 2023.

Lấy SSN. Nếu bạn (hoặc vợ/chồng của bạn, nếu khai thuế chung) không có SSN, bạn có thể nộp đơn xin SSN bằng cách nộp Mẫu SS-5 với SSA. Bạn có thể lấy Mẫu SS-5 trực tuyến tại [SSA.gov/forms/ss-5.pdf](https://ssa.gov/forms/ss-5.pdf) (tiếng Anh), từ văn phòng SSA địa phương của bạn hoặc

bằng cách gọi cho SSA theo số 1-800-772-1213.

Sắp đến hạn nộp tờ khai thuế mà vẫn chưa có SSN. Nếu sắp đến hạn nộp tờ khai thuế mà bạn vẫn chưa có SSN, bạn có thể yêu cầu gia hạn tự động 6 tháng để nộp tờ khai thuế. Bạn có thể được gia hạn bằng cách nộp Mẫu 4868, Đơn xin tự động gia hạn thời gian nộp Tờ khai thuế thu nhập Hoa Kỳ cho Cá nhân . Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn cho Mẫu 4868. Thay vì nộp Mẫu 4868, bạn có thể xin gia hạn tự động bằng cách thực hiện thanh toán theo phương thức điện tử vào hoặc trước ngày đến hạn nộp tờ khai.

Quy tắc 3 — Nếu bạn ly thân với vợ/chồng của mình và không khai thuế chung, bạn phải đáp ứng một số quy tắc nhất định

Nếu bạn đã kết hôn, bạn thường phải khai thuế chung để yêu cầu EIC. Tuy nhiên, có quy tắc đặc biệt cho vợ chồng ly thân

Quy tắc đặc biệt cho vợ chồng ly thân.

Quý vị có thể yêu cầu EIC nếu bạn đã kết hôn, không khai thuế chung, có trẻ đủ điều kiện sống chung với bạn hơn nửa năm 2023, và có một trong những trường hợp sau đây áp dụng.

- Bạn sống riêng biệt với vợ/chồng của bạn 6 tháng cuối của năm 2023, hoặc
- Bạn đã ly thân hợp pháp theo luật tiểu bang của mình theo thỏa thuận ly thân bằng văn bản hoặc nghị định về bảo trì ly hôn và bạn đã không sống trong cùng một hộ gia đình với vợ/chồng của bạn vào cuối năm 2023.

Nếu bạn đạt được các yêu cầu trên, chọn ô ở đầu của Bảng EIC (Mẫu 1040).



Hãy đảm bảo rằng bạn hoàn thành và đính kèm Bảng EIC vào tờ khai của mình để liệt kê trẻ đủ điều kiện của mình. Hoàn thành và đính kèm Bảng EIC cho

dù trẻ đủ điều kiện của bạn có SSN hợp lệ hay không.



Nếu trẻ của bạn đạt được yêu cầu để trở thành trẻ đủ điều kiện của bạn cho mục đích yêu cầu EIC mà không có SSN hợp lệ, bạn vẫn có thể đủ điều kiện yêu cầu EIC cho bản thân.

Quy tắc 4 — Bạn phải là công dân Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài thường trú cả năm

Nếu bạn là người nước ngoài tạm trú trong bất kỳ khoảng thời gian nào trong năm, bạn không thể yêu cầu EIC trừ khi tư cách khai thuế của bạn là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế. Bạn chỉ có thể sử dụng tư cách khai thuế đó nếu vợ/chồng của bạn là công dân Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài thường trú và bạn chọn được coi là thường trú nhân Hoa Kỳ. Nếu bạn thực hiện lựa chọn này, bạn và vợ/chồng của bạn bị đánh thuế trên thu nhập trên toàn cầu. Nếu bạn cần thêm thông tin về

việc lựa chọn này, lấy Ấn phẩm 519, Hướng dẫn thuế Hoa Kỳ cho Người nước ngoài. Nếu bạn là người nước ngoài tạm trú trong bất kỳ thời điểm nào trong năm và tư cách khai thuế của bạn không phải là vợ chồng khai chung hồ sơ thuế, nhập “No (Không)” trên dòng chấm chấm bên cạnh dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR).

Quy tắc 5 — Bạn không thể nộp Mẫu 2555


Bạn không thể yêu cầu EIC nếu bạn nộp Mẫu 2555, Thu nhập kiểm được ở nước ngoài. Bạn nộp mẫu đơn này để loại trừ thu nhập kiểm được ở nước ngoài khỏi tổng thu nhập của mình, hoặc để khấu trừ hoặc loại trừ số tiền cho nhà ở nước ngoài. Lãnh thổ địa của Hoa Kỳ không phải là nước ngoài. Xem Ấn phẩm 54, Hướng dẫn thuế cho Công dân Hoa Kỳ và Người nước ngoài thường trú sống ở nước ngoài, để biết thêm thông tin chi tiết.

Quy tắc 6 — Thu nhập đầu tư của bạn phải là \$11.000 hoặc ít hơn

Bạn không thể yêu cầu EIC trừ khi thu nhập đầu tư của bạn là \$11.000 hoặc ít hơn. Nếu thu nhập đầu tư của bạn nhiều hơn \$11.000, bạn không thể yêu cầu khoản tín thuế này.

Sử dụng Bảng Tính 1 trong chương này để tính thu nhập đầu tư của bạn.

Bảng Tính 1. Thu nhập đầu tư

Giữ để lưu hồ sơ của quý vị 

Sử dụng bảng tính này để tính thu nhập đầu tư cho EIC khi bạn nộp Mẫu 1040 hoặc 1040-SR.

Tiền lãi và Cổ tức	
1. Nhập bất kỳ số tiền nào từ Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 2b	1. _____
2. Nhập bất kỳ số tiền nào từ Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 2a, cộng với bất kỳ số tiền nào trên Mẫu 8814, dòng 1b	2. _____
3. Nhập bất kỳ số tiền nào từ Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 3b	3. _____
4. Nhập số tiền từ dòng 8z, Bảng 1 (Mẫu 1040), mà là từ Mẫu 8814 nếu bạn đang nộp mẫu đó để báo cáo thu nhập từ tiền lãi và cổ tức của con bạn trên tờ khai thuế của mình. (Nếu con bạn nhận được cổ tức của Quỹ Thương trực Tiểu bang Alaska, hãy sử dụng Bảng Tính 2 trong chương này để tính số tiền cần nhập vào dòng này.)	4. _____
Thu nhập lãi vốn ròng	
5. Nhập số tiền từ dòng 7 của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR. Nếu số tiền trên dòng đó là lỗ, hãy nhập -0-	5. _____
6. Nhập bất kỳ khoản lãi nào từ dòng 7 của Mẫu 4797, Bán tài sản kinh doanh. Nếu số tiền trên dòng đó là lỗ, hãy nhập -0-. (Tuy nhiên, nếu bạn đã hoàn thành các dòng 8 và 9 của Mẫu 4797, thay vào đó hãy nhập số tiền từ dòng 9)	6. _____
7. Lấy dòng 5 của bảng tính này trừ đi dòng 6 của bảng tính này. (Nếu kết quả nhỏ hơn 0, hãy nhập -0-.)	7. _____
Tiền bản quyền và thu nhập cho thuê từ tài sản cá nhân	
8. Nhập bất kỳ khoản thu nhập tiền bản quyền nào từ Bảng E, dòng 23b, cộng với bất kỳ khoản thu nhập nào từ việc cho thuê tài sản cá nhân được thể hiện trong Bảng 1 (Mẫu 1040), dòng 8l	8. _____
9. Nhập bất kỳ chi phí nào từ dòng 20 của Bảng E, liên quan đến thu nhập tiền bản quyền, cộng với bất kỳ chi phí nào từ việc cho thuê tài sản cá nhân được khấu trừ trên Bảng 1 (Mẫu 1040), dòng 24b	9. _____
10. Lấy số tiền trên dòng 8 của bảng tính này trừ đi số tiền trên dòng 9 của bảng tính này. (Nếu kết quả nhỏ hơn 0, hãy nhập -0-.)	10. _____
Hoạt động thụ động	
11. Nhập tổng thu nhập ròng bất kỳ từ các hoạt động thụ động nào (chẳng hạn như thu nhập được bao gồm trong Bảng E, dòng 26, 29a (cột (h)), 34a (cột (d)), hoặc 40; hoặc thu nhập thông thường được xác định là "FPA" trên Mẫu 4797, dòng 10). (Xem hướng dẫn bên dưới cho dòng 11 và 12)	11. _____
12. Nhập tổng số tiền lỗ từ các hoạt động thụ động (chẳng hạn như khoản lỗ có trong Bảng E, dòng 26, 29b (cột (g)), 34b (cột (c)), hoặc 40; hoặc một khoản lỗ thông thường được xác định là "PAL" trên Mẫu 4797, dòng 10). (Xem hướng dẫn bên dưới cho dòng 11 và 12)	12. _____
13. Cộng số tiền trên dòng 11 và 12 của bảng tính này. (Nếu kết quả nhỏ hơn 0, hãy nhập -0-.)	13. _____
14. Cộng số tiền trên các dòng 1, 2, 3, 4, 7, 10 và 13. Nhập tổng số. Đây là thu nhập đầu tư của bạn	14. _____
15. Số tiền trên dòng 14 có nhiều hơn \$11.000 ? <input type="checkbox"/> Có. Bạn không thể nhận được tín thuế. <input type="checkbox"/> Không. Đến <i>Bước 3</i> của hướng dẫn của Mẫu 1040 cho dòng 27 để tìm hiểu xem bạn có thể nhận khoản tín thuế hay không (trừ khi bạn đang sử dụng ấn phẩm này để tìm hiểu xem bạn có thể nhận tín thuế hay không; trong trường hợp đó, đến <i>Quy tắc 7</i> , tiếp theo).	
Hướng dẫn cho dòng 11 và 12. Khi xác định số tiền cần nhập ở dòng 11 và 12, đừng tính đến bất kỳ khoản thu nhập (hoặc lỗ) bản quyền nào được đưa vào dòng 26 của Bảng E hoặc bất kỳ khoản thu nhập (hoặc tiền lỗ) nào được bao gồm trong thu nhập kiếm được của bạn hoặc trên dòng 1, 2, 3, 4, 7 hoặc 10 của bảng tính này. Để tìm hiểu xem thu nhập ở dòng 26 hoặc dòng 40 của Bảng E có phải là từ một hoạt động thụ động hay không, xem hướng dẫn của Bảng E. Nếu bất kỳ khoản thu nhập (hoặc tiền lỗ) từ bất động sản cho thuê nào được bao gồm trong Bảng E, dòng 26, không phải từ hoạt động thụ động, nhập "NPA" và số thu nhập (hoặc tiền lỗ) đó trên dòng chấm chấm bên cạnh dòng 26.	

Bảng Tính 2. Bảng Tính cho Dòng 4 của Bảng Tính 1

Giữ để lưu hồ sơ của quý vị 

Chỉ hoàn thành bảng tính này nếu Mẫu 8814 bao gồm cổ tức Quỹ Thường trực Tiểu bang Alaska.

Lưu ý. Điền vào một Bảng Tính 2 riêng biệt cho mỗi Mẫu 8814.

1.	Nhập số tiền từ dòng 2a của Mẫu 8814	1.	
2.	Nhập số tiền từ dòng 2b của Mẫu 8814	2.	
3.	Lấy dòng 1 trừ đi dòng 2	3.	
4.	Nhập số tiền từ dòng 1a của Mẫu 8814	4.	
5.	Cộng dòng 3 và 4	5.	
6.	Nhập số tiền cổ tức Quỹ Thường trực Tiểu bang Alaska của trẻ	6.	
7.	Lấy dòng 6 chia cho dòng 5. Nhập kết quả dưới dạng số thập phân (làm tròn đến ít nhất ba chữ số)	7.	
8.	Nhập số tiền bất kỳ từ Mẫu 8814, dòng 12	8.	
9.	Nhân dòng 7 với dòng 8	9.	
10.	Lấy dòng 8 trừ dòng 9. Nhập kết quả vào dòng 4 của Bảng Tính 1	10.	

(Nếu nộp nhiều hơn một Mẫu 8814, hãy nhập trên dòng 4 của Bảng Tính 1 tổng số tiền trên dòng 10 của tất cả các Bảng Tính 2)

Quy tắc 7 — Bạn phải có thu nhập kiểm được

Tín thuế này được gọi là tín thuế “thu nhập kiểm được” bởi vì, để đủ điều kiện, bạn phải làm việc và kiểm được thu nhập. Nếu bạn đã kết hôn và khai thuế chung, bạn đáp ứng quy tắc này nếu ít nhất một người vợ/chồng làm việc và có thu nhập kiểm được. Nếu bạn là nhân viên, thu nhập kiểm được bao gồm tất cả thu nhập chịu thuế mà bạn nhận được từ chủ lao động của mình.

Quy tắc 15 có thông tin sẽ giúp bạn tính số thu nhập kiểm được của bạn. Nếu bạn tự kinh doanh hoặc là một nhân viên pháp định, bạn sẽ tính thu nhập kiểm được của mình trên Bảng Tính EIC B trong hướng dẫn của Mẫu 1040.

Thu nhập kiểm được

Thu nhập kiểm được bao gồm tất cả các loại thu nhập sau.

1. Tiền công, tiền lương, tiền boa và các khoản tiền chịu thuế trả cho nhân viên. Tiền trả cho nhân viên chỉ là thu nhập kiểm được nếu nó phải chịu thuế. Tiền trả cho nhân viên không chịu thuế, chẳng hạn như một số quyền lợi chăm sóc người phụ thuộc và quyền lợi nhận con nuôi, không phải là thu nhập kiểm được. Nhưng có một ngoại lệ đối với lương chiến đấu không chịu thuế mà bạn có thể chọn để đưa vào thu nhập kiểm được, như được giải thích ở phần sau của chương này.
2. Thu nhập ròng từ công việc tự kinh doanh.
3. Tổng thu nhập nhận được khi là một nhân viên pháp định.

Tiền công, tiền lương, và tiền boa được khai báo trên ô 1 của Mẫu W-2. Tiền công, tiền lương và tiền boa bạn nhận được khi làm việc được khai báo cho bạn trên Mẫu W-2, trong ô 1. Bạn nên khai báo số

này trên dòng 1a của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR.

Các loại thu nhập kiểm được khác. Các loại thu nhập kiểm được khác không được khai báo trên Mẫu W-2, trong ô 1, bao gồm tiền lương của nhân viên tại gia, thu nhập tiền boa không được khai báo cho chủ lao động của bạn, một số khoản thanh toán miễn Medicaid nếu bạn chọn bao gồm các khoản thanh toán không chịu thuế trong thu nhập kiểm được cho mục đích yêu cầu EIC, lợi ích chăm sóc người phụ thuộc chịu thuế, chủ lao động cung cấp quyền lợi nhận con nuôi từ Mẫu 8839, tiền lương từ Mẫu 8919 và thu nhập kiểm được khác. Bạn nên khai báo những điều này trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 1b đến 1h.

Lựa chọn lương chiến đấu không chịu thuế. Bạn có thể chọn bao gồm khoản lương chiến đấu không chịu thuế của mình cho mục đích nhận EIC. Số tiền lương chiến đấu không chịu thuế của bạn phải được hiển thị trên Mẫu

W-2 của bạn, trong ô 12, với mã Q. Lựa chọn bao gồm tiền lương chiến đấu không chịu thuế trong thu nhập kiểm được có thể làm tăng hoặc giảm EIC của bạn. Để biết thông tin chi tiết, xem [Lương chiến đấu không chịu thuế](#) trong chương 4.

Thu nhập ròng từ công việc tự kinh doanh. Bạn có thể có thu nhập ròng từ công việc tự kinh doanh nếu:

- Bạn sở hữu doanh nghiệp của riêng mình, hoặc
- Bạn là mục sư hoặc thành viên của một dòng tu.

Nhà ở của mục sư. Giá trị cho thuê nhà hoặc phụ cấp nhà ở được cung cấp cho mục sư như một phần lương của mục sư nói chung không phải chịu thuế thu nhập nhưng được bao gồm trong thu nhập ròng từ công việc tự kinh doanh. Vì lý do đó, nó được bao gồm trong thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC (ngoại trừ các trường hợp được mô tả trong

Mẫu 4361 hoặc Mẫu 4029 đã phê duyệt ở phần dưới).

Nhân viên pháp định. Bạn là một nhân viên pháp định nếu bạn nhận được Mẫu W-2 mà trên đó ô “Statutory employee (Nhân viên pháp định)” (ô 13) được chọn. Bạn khai báo thu nhập và chi phí của mình với tư cách là nhân viên pháp định trên Bảng C (Mẫu 1040).

Quyền lợi của đình công và đóng cửa.

Các quyền lợi được trả cho bạn dưới dạng quyền lợi đình công hoặc đóng cửa, bao gồm cả tiền mặt và giá trị thị trường hợp lý của tài sản khác (không phải quà tặng chân thật), thường phải chịu thuế. Nếu các khoản quyền lợi đình công và đóng cửa phải chịu thuế, thì các khoản quyền lợi này thường là thu nhập kiếm được. Bạn nên khai báo số tiền quyền lợi đình công và đóng cửa chịu thuế của mình trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 1h.

Mẫu 4361 hoặc Mẫu 4029 đã phê duyệt

Phần này dành cho những người đã có những mẫu đơn sau được phê duyệt:

- Mẫu 4361, Đơn xin Miễn thuế tự kinh doanh cho Mục sư, thành viên của các dòng tu và các học viên khoa học Cơ đốc, hoặc
- Mẫu 4029, Đơn xin miễn thuế An sinh Xã hội và Medicare và miễn các phúc lợi.

Mỗi mẫu đơn được phê duyệt miễn một số thu nhập không phải chịu thuế an sinh xã hội. Mỗi mẫu đơn được thảo luận ở đây về khoản nào là thu nhập kiểm được hay không phải là thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC.

Mẫu 4361. Cho dù bạn có Mẫu 4361 được phê duyệt hay không, số tiền bạn nhận được để thực hiện các nhiệm vụ mục sư với tư cách là một nhân viên được tính là thu nhập kiểm được. Điều này bao gồm tiền công, tiền

lương, tiền boa và các thù lao nhân viên chịu thuế khác.

Nếu bạn có Mẫu 4361 được phê duyệt, tiền phụ cấp thuê nhà để ở không chịu thuế hoặc giá trị cho thuê không chịu thuế của một ngôi nhà sẽ không phải là thu nhập kiểm được. Ngoài ra, số tiền bạn nhận được để thực hiện các nhiệm vụ mục sư, nhưng không phải là một nhân viên, không được tính là thu nhập kiểm được. Ví dụ bao gồm phí thực hiện hôn lễ và tiền thù lao để phát biểu.

Mẫu 4029. Cho dù bạn có Mẫu 4029 được phê duyệt hay không, tất cả tiền công, tiền lương, tiền boa và các khoản thù lao nhân viên chịu thuế khác được tính là thu nhập kiểm được. Tuy nhiên, số tiền bạn nhận được với tư cách là một cá nhân tự kinh doanh không được tính là thu nhập kiểm được. Ngoài ra, khi tính thu nhập kiểm được, không trừ các khoản lỗ trên Bảng C hoặc F đã được khai báo trên dòng 1a đến 1h của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR.

Quyền lợi cho người thương tật

Nếu bạn nghỉ hưu do thương tật, quyền lợi chịu thuế mà bạn nhận được theo chương trình hưu trí do thương tật của chủ lao động của bạn là thu nhập kiểm được cho đến khi bạn đến tuổi nghỉ hưu tối thiểu. Tuổi nghỉ hưu tối thiểu nói chung là độ tuổi sớm nhất mà bạn có thể nhận được tiền hưu bổng hoặc niên kim nếu bạn không bị thương tật. Bạn phải khai báo tiền trả cho người thương tật chịu thuế của mình trên dòng 1h của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR cho đến khi bạn đến tuổi nghỉ hưu tối thiểu.

Bắt đầu từ ngày sau khi bạn đến tuổi nghỉ hưu tối thiểu, tiền trả bạn nhận được sẽ bị đánh thuế như một khoản hưu bổng và không được coi là thu nhập kiểm được. Khai báo tiền trả hưu bổng chịu thuế trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 5a và 5b

Khoản thanh toán bảo hiểm cho người thương tật. Các khoản chi trả bạn nhận được

từ hợp đồng bảo hiểm thương tật mà bạn đã trả phí mua bảo hiểm không phải là thu nhập kiểm được. Không quan trọng bạn đã đến tuổi nghỉ hưu tối thiểu hay chưa. Nếu hợp đồng này được thực hiện thông qua chủ lao động của bạn, số tiền có thể được hiển thị trong ô 12 của Mẫu W-2 của bạn với mã J.

Thu nhập không phải là thu nhập kiểm được

Ví dụ về các khoản không phải là thu nhập kiểm được bao gồm tiền lời và cổ tức, lương hưu và niên kim, phúc lợi an sinh xã hội và nghỉ hưu đường sắt (bao gồm quyền lợi cho người bị thương tật), trợ cấp ly hôn và trợ cấp con cái, tiền trợ cấp xã hội, trợ cấp bồi thường cho người lao động, bồi thường thất nghiệp (bảo hiểm), các khoản chi trả chăm sóc nuôi dưỡng không phải chịu thuế, và các quyền lợi dành cho cựu chiến binh, bao gồm cả các khoản chi trả phục hồi chức năng của Bộ Cựu Chiến Binh. Không bao gồm bất kỳ

khoản nào trong số này vào thu nhập kiểm được của bạn.

Thu nhập khi là một tù nhân. Khoản tiền bạn nhận được cho dịch vụ bạn đã thực hiện khi là một tù nhân trong cơ sở hình sự không phải là thu nhập kiểm được khi tính EIC.

Tiền trả chương trình khuyến trợ lao động. Tiền trả chương trình khuyến trợ lao động không chịu thuế không phải là thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC. Đây là các khoản chi trả bằng tiền mặt mà một số người nhận được từ một cơ quan tiểu bang hoặc địa phương quản lý các chương trình hỗ trợ công được tài trợ theo TANF của liên bang để đổi lại một số hoạt động công việc nhất định như (1) các hoạt động trải nghiệm làm việc (bao gồm cả tu sửa hoặc sửa chữa nhà ở công cộng) nếu không có đủ việc làm trong khu vực tư nhân, hoặc (2) các hoạt động chương trình dịch vụ cộng đồng.

Tài sản chung. Nếu bạn đã kết hôn, nhưng đủ điều kiện khai với tình trạng chủ gia đình

hoặc vợ chồng khai riêng hồ sơ thuế theo các quy tắc đặc biệt dành cho những người đóng thuế đã kết hôn không sống cùng nhau (xem *Quy tắc 3*), và sống trong một tiểu bang có luật tài sản chung, thu nhập kiểm được của bạn để yêu cầu EIC không bao gồm bất kỳ số tiền nào mà vợ/chồng của bạn kiểm được mà được coi là thuộc về bạn theo các luật đó. Số tiền đó không phải là thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC, mặc dù bạn phải đưa nó vào tổng thu nhập trên tờ khai thuế thu nhập của mình. Thu nhập kiểm được của bạn bao gồm toàn bộ số tiền bạn kiểm được, ngay cả khi một phần trong số đó được coi là thuộc về vợ/chồng của bạn theo luật tài sản chung của vợ chồng của tiểu bang bạn.

Người đồng hành cùng giới tại Nevada, Washington, và California. Nếu bạn là người đồng hành cùng giới đã đăng ký ở Nevada, Washington hoặc California, các quy tắc tương tự cũng được áp dụng. Thu nhập kiểm được của bạn để yêu cầu EIC không bao

gồm bất kỳ số tiền nào mà người đồng hành của bạn kiểm được. Thu nhập kiểm được của bạn bao gồm toàn bộ số tiền bạn kiểm được. Để biết thông tin chi tiết, xem Ấn phẩm 555..

Các khoản thanh toán của Chương trình Dự trữ bảo tồn (CRP). Nếu bạn đang nhận quyền lợi hưu trí an sinh xã hội hoặc quyền lợi an sinh xã hội cho người bị khuyết tật tại thời điểm bạn nhận bất kỳ khoản chi trả CRP nào, thì khoản chi trả CRP của bạn không phải là thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC.

Tiền lương quân đội không phải chịu thuế. Tiền lương không chịu thuế cho các thành viên của Lực lượng Vũ trang không được coi là thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC. Ví dụ về tiền lương quân đội không phải chịu thuế là lương chiến đấu, Phụ cấp Nhà ở cơ bản (BAH) và Phụ cấp Sinh hoạt phí cơ bản (BAS). Xem Ấn phẩm 3, Hướng dẫn về thuế cho Lực lượng Vũ trang, để biết thêm thông tin.



Lương chiến đấu. Bạn cũng có thể chọn đưa khoản lương chiến đấu không phải chịu thuế của mình vào thu nhập kiểm được để yêu cầu EIC. Xem Lương chiến đấu không chịu thuế trong chương 4.

2.

Các quy tắc nếu bạn có trẻ đủ điều kiện

Nếu bạn đã đáp ứng tất cả các quy tắc trong chương 1, hãy sử dụng chương này để xem liệu bạn có trẻ đủ điều kiện hay không.

Chương này thảo luận về *Quy tắc 8 đến 10*. Bạn phải đáp ứng tất cả ba quy tắc đó, ngoài các quy tắc trong chương 1 và 4, để đủ điều kiện nhận EIC với một trẻ đủ điều kiện.

Thực hiện theo các quy tắc này nếu bạn có trẻ đáp ứng các điều kiện để trở thành đứa trẻ đủ điều kiện của bạn cho mục đích yêu cầu EIC, ngay cả khi đứa trẻ đủ điều kiện để bạn yêu cầu EIC không có SSN hợp lệ được cấp vào hoặc trước ngày đến hạn của tờ khai năm 2023 của bạn (bao gồm cả gia hạn).

Khi bạn nộp Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, bạn phải đính kèm Bảng EIC vào tờ khai của bạn nếu bạn có ít nhất một trẻ đạt yêu cầu để trở

thành trẻ đủ điều kiện của bạn cho mục đích yêu cầu EIC ngay cả khi trẻ không có SSN hợp lệ vào hoặc trước ngày đến hạn của tờ khai thuế của bạn (bao gồm gia hạn). Để biết thêm thông tin về cách hoàn thành Bảng EIC nếu trẻ của bạn không có SSN hợp lệ, xem Bảng EIC. Nếu bạn đáp ứng tất cả các quy tắc trong chương 1 và chương này, hãy đọc chương 4 để tìm hiểu những gì cần làm tiếp theo.

Không có trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn không đáp ứng *Quy tắc 8*, bạn không có trẻ đủ điều kiện. Đọc chương 3 để tìm hiểu xem bạn có thể nhận được EIC mà không có trẻ đủ điều kiện hay không.



Nếu con bạn đáp ứng các thử thách để trở thành trẻ đủ điều kiện, nhưng cũng đáp ứng các thử thách để trở thành trẻ đủ điều kiện của một người khác, chỉ một trong số các bạn có thể coi đứa trẻ như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Nếu người kia có thể kê khai đứa trẻ

theo các quy tắc phá hòa, bạn không thể yêu cầu EIC với tư cách là người đóng thuế có một trẻ đủ điều kiện trừ khi bạn có một trẻ đủ điều kiện khác. Tuy nhiên, bạn có thể yêu cầu EIC mà không có trẻ đủ điều kiện.

Quy tắc 8 — Đứa trẻ của bạn phải đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và việc khai thuế chung

Đứa trẻ của bạn là một trẻ đủ điều kiện nếu trẻ đáp ứng đủ 4 thử thách. Bốn thử thách bao gồm:

1. Mối quan hệ,
2. Tuổi tác,
3. Tình trạng cư trú, và
4. Việc khai thuế chung.

Thử thách về mối quan hệ

Để trở thành một trẻ đủ điều kiện, trẻ của bạn phải là:

- Con trai, con gái, con kế, con nuôi tạm, hoặc hậu duệ của bất kỳ người nào trong số họ (ví dụ, cháu nội/ngoại); hoặc
- Anh/em, chị/em, anh/em khác cha/mẹ, chị/em khác cha/mẹ, anh/em kế, chị/em kế, hoặc hậu duệ của bất kỳ người nào trong số họ (ví dụ, cháu trai hoặc cháu gái của bạn).

Các định nghĩa sau đây làm rõ thử thách mỗi quan hệ.

Con nuôi chính thức. Con nuôi chính thức luôn được coi như con ruột của bạn. Thuật ngữ “con nuôi chính thức” bao gồm một đứa trẻ được cho làm con nuôi hợp pháp của bạn.

Con nuôi tạm. Để yêu cầu EIC, một người là con nuôi tạm của bạn nếu đứa trẻ được cho làm con nuôi của bạn bởi một cơ quan giới

thiệu có thẩm quyền hoặc theo phán quyết, phán quyết chính thức, hoặc lệnh khác của bất kỳ tòa án có thẩm quyền nào. Cơ quan giới thiệu có thẩm quyền bao gồm:

- Cơ quan chính phủ địa phương hoặc tiểu bang,
- Một tổ chức được miễn thuế được cấp phép bởi một tiểu bang, và
- Một chính phủ bộ lạc da đỏ hoặc một tổ chức được chính phủ bộ lạc da đỏ ủy quyền để giới thiệu trẻ em da đỏ cần được nhận nuôi.

Ví dụ. D, 12 tuổi, đã được một cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm giao trẻ vào nhà nhận nuôi tạm cách đây 2 năm. D là con nuôi tạm của bạn.

Thử thách về tuổi tác

Trẻ của bạn phải:

1. Dưới 19 tuổi vào cuối năm 2023 và ít tuổi hơn bạn (hoặc vợ/chồng của bạn, nếu bạn khai thuế chung);
2. Dưới 24 tuổi vào cuối năm 2023, là sinh viên và ít tuổi hơn bạn (hoặc vợ/chồng của bạn, nếu bạn khai thuế chung); hoặc
3. Bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn bất kỳ lúc nào trong năm 2023, bất kể tuổi tác.

Các ví dụ và định nghĩa sau đây làm rõ thử thách tuổi tác.

Ví dụ 1 — Trẻ không dưới 19 tuổi. Trẻ của bạn, S, tròn 19 tuổi vào ngày 10 tháng 12. Trừ khi S bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn hoặc là một sinh viên, S không phải là một trẻ đủ điều kiện bởi vì, vào cuối năm, S không **dưới 19 tuổi**.

Ví dụ 2 — Trẻ không nhỏ tuổi hơn bạn hoặc vợ/chồng của bạn. Anh chị em của bạn 23 tuổi, B, đang là sinh viên toàn thời

gian và chưa lập gia đình, sống cùng vợ chồng bạn. B không bị khuyết tật. Cả bạn và vợ/chồng của bạn đều 21 tuổi và bạn khai thuế chung. B không phải là trẻ đủ điều kiện của bạn vì anh ấy không nhỏ tuổi hơn bạn hoặc vợ/chồng của bạn.

Ví dụ 3 – Trẻ nhỏ tuổi hơn vợ/chồng của bạn nhưng không nhỏ tuổi hơn bạn. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 2* ngoại trừ việc vợ/chồng của bạn 25 tuổi. Bởi vì B nhỏ tuổi hơn vợ/chồng của bạn, B là trẻ đủ điều kiện của bạn, mặc dù B không nhỏ tuổi hơn bạn.

Định nghĩa sinh viên. Để đủ điều kiện là sinh viên, trẻ của bạn phải là, trong một khoảng thời gian của mỗi tháng trong bất kỳ 5 tháng nào theo lịch trong năm dương lịch:

1. Sinh viên toàn thời gian tại trường có đội ngũ giảng viên chính quy, khóa học và sinh viên chính quy tại trường; hoặc

2. Một sinh viên tham gia một khóa đào tạo toàn thời gian, tại trang trại do một trường học được mô tả ở (1), hoặc chính phủ tiểu bang, quận hoặc địa phương cung cấp.

5 tháng dương lịch không cần liên tiếp.

Sinh viên toàn thời gian là sinh viên phải đăng ký số giờ học hoặc số khóa học mà trường học xem là đi học toàn thời gian.

Định nghĩa trường học. Trường học có thể là trường tiểu học, trường trung học đệ nhất cấp hoặc trung học đệ nhị cấp, trường cao đẳng, trường đại học hoặc trường kỹ thuật, thương mại hoặc cơ khí. Tuy nhiên, lớp huấn luyện thực hành ngay trên công việc đương nhiệm, các trường học hàm thụ và các trường chỉ cung cấp các khóa học qua internet không được tính là trường để yêu cầu EIC.

Học sinh trung học học nghề. Học sinh làm việc theo các giai đoạn xen kẽ với các kỳ học (công việc “co-op”) trong ngành công

nghiep tư nhân như là một phần của khóa học chính quy của trường và đào tạo thực hành được coi là học sinh toàn thời gian.

Bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn. Đứa trẻ của bạn bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn nếu cả hai điều sau đây được áp dụng.

1. Trẻ của bạn không thể tham gia vào bất kỳ hoạt động có lợi đáng kể nào vì tình trạng thể chất hoặc tinh thần.
2. Bác sĩ xác định tình trạng đã kéo dài hoặc có thể kéo dài liên tục trong ít nhất một năm hoặc có thể dẫn đến tử vong.

Hoạt động có lợi đáng kể. Hoạt động có lợi đáng kể có nghĩa là thực hiện các nhiệm vụ đáng kể trong một khoảng thời gian hợp lý trong khi làm việc để được trả công hoặc lợi nhuận, hoặc trong công việc thường được thực hiện để được trả công hoặc lợi nhuận. Làm việc toàn thời gian (hoặc làm việc bán thời gian được thực hiện theo sự thuận tiện

của chủ lao động) trong hoàn cảnh công việc cạnh tranh với mức lương tối thiểu cho thấy trẻ có thể tham gia vào các hoạt động có lợi đáng kể.

Hoạt động có lợi đáng kể không phải là việc làm để chăm sóc bản thân hoặc nhà của bạn. Đó không phải là công việc không được trả công về sở thích, liệu pháp hoặc đào tạo tâm lý mang tính thể chế, đi học, câu lạc bộ, chương trình xã hội và các hoạt động tương tự. Tuy nhiên, làm loại công việc này có thể cho thấy trẻ có khả năng tham gia vào các hoạt động có lợi đáng kể.

Thực tế là trẻ không làm việc trong một thời gian không tự nó chứng tỏ trẻ không thể tham gia vào các hoạt động có lợi đáng kể.

Để biết các ví dụ về hoạt động thu nhập đáng kể, xem Ấn phẩm 524.

Thử thách về tình trạng cư trú

Đứa trẻ của bạn phải sống với bạn ở Hoa Kỳ trong hơn nửa năm 2023.



Bạn không thể yêu cầu EIC cho một đứa trẻ đã không sống với bạn hơn nửa năm, ngay cả khi bạn đã trả phần lớn chi phí sinh hoạt của đứa trẻ. IRS có thể yêu cầu bạn cung cấp các tài liệu cho thấy bạn đã sống với một trẻ đủ điều kiện. Các tài liệu bạn có thể muốn giữ cho mục đích này bao gồm hồ sơ trường học và giữ trẻ và các hồ sơ khác cho thấy địa chỉ của con bạn.

Các phần sau làm rõ về thử thách về tình trạng cư trú.

Hoa Kỳ. Điều này bao gồm 50 tiểu bang và Đặc Khu Columbia. Nó không bao gồm Puerto Rico hoặc các khu vực thuộc lãnh thổ của Hoa Kỳ như Guam.

Chỗ ở cho người vô gia cư. Nhà của bạn có thể là bất kỳ địa điểm nào mà bạn thường xuyên sinh sống. Bạn không cần một ngôi nhà truyền thống. Ví dụ, nếu đứa trẻ của bạn đã sống với bạn hơn nửa năm tại một hoặc nhiều chỗ ở cho người vô gia cư, đứa trẻ của

bạn sẽ đáp ứng được thử thách về tình trạng cư trú.

Quân nhân đóng quân bên ngoài Hoa Kỳ.

Kỳ. Quân nhân đóng quân bên ngoài Hoa Kỳ trong thời gian tại ngũ được gia hạn được coi là sống ở Hoa Kỳ trong thời gian nghĩa vụ đó cho các mục đích của EIC.

Thời gian tại ngũ được gia hạn. Thời gian tại ngũ được gia hạn có nghĩa là bạn được gọi hoặc được lệnh làm nhiệm vụ không xác định thời hạn hoặc trong thời gian hơn 90 ngày. Khi bạn bắt đầu thực hiện thời gian tại ngũ được gia hạn, bạn vẫn được coi là đã thực hiện thời gian tại ngũ được gia hạn ngay cả khi bạn không phục vụ quá 90 ngày.

Sự ra đời hoặc qua đời của một đứa trẻ.

Một đứa trẻ sinh ra hoặc qua đời vào năm 2023 được coi là đã sống với bạn hơn nửa năm 2023 nếu nhà của bạn là nhà của đứa trẻ trong hơn một nửa thời gian nó còn sống vào năm 2023.

Vắng mặt tạm thời. Tính thời gian bạn hoặc con bạn vắng mặt tạm thời do một hoàn cảnh đặc biệt là thời gian đứa trẻ sống với bạn. Ví dụ về một trường hợp đặc biệt bao gồm ốm đau, đi học, đi công tác, đi nghỉ, nghĩa vụ quân sự và bị giam giữ trong cơ sở dành cho trẻ vị thành niên.

Con nuôi. Nếu bạn nhận nuôi một đứa trẻ vào năm 2023, và đứa trẻ đó đã được bạn cho làm con nuôi hợp pháp vào năm 2023, hoặc đứa trẻ đó là đứa trẻ được tạm nuôi đủ điều kiện được nuôi cùng với bạn trong năm 2023, đứa trẻ đó được coi là đã sống với bạn hơn nửa năm 2023 nếu nhà chính của bạn là nhà chính của đứa trẻ này trong hơn một nửa thời gian trẻ được nhận nuôi hoặc ở cùng với bạn vào năm 2023.

Trẻ bị bắt cóc. Một đứa trẻ bị bắt cóc được coi là sống với bạn hơn nửa năm nếu đứa trẻ đó đã sống với bạn hơn một nửa khoảng thời gian của năm trước ngày bị bắt cóc hoặc sau ngày đứa trẻ trở về. Đứa trẻ phải được các cơ

quan thực thi pháp luật cho rằng đã bị bắt cóc bởi một người nào đó không phải là thành viên trong gia đình bạn hoặc gia đình của đứa trẻ. Điều này áp dụng cho tất cả các năm cho đến khi đứa trẻ được trả lại. Tuy nhiên, năm cuối cùng có thể áp dụng quy định này là năm trước của:

1. Năm có xác nhận rằng đứa trẻ đã chết, hoặc
2. Năm đứa trẻ sẽ được 18 tuổi.

Nếu trẻ đủ điều kiện của bạn đã bị bắt cóc và đáp ứng các yêu cầu này, hãy nhập "KC," thay vì một số, trên dòng 6 của Bảng EIC.

Thử thách về khai thuế chung

Để đạt được thử thách này, đứa trẻ không thể nộp một tờ khai thuế chung trong năm.

Ngoại lệ. Một ngoại lệ đối với tiêu chuẩn khai thuế chung được áp dụng nếu đứa trẻ của bạn và vợ/chồng của trẻ nộp tờ khai chung

chỉ để yêu cầu hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã trả.

Ví dụ 1 – Trẻ khai thuế chung. Bạn đã hỗ trợ cho trẻ 18 tuổi của mình và trẻ đã sống với bạn cả năm trong khi vợ/ chồng của trẻ tham gia Quân Đội. Vợ/chồng của trẻ đã kiếm được \$25.000 trong năm. Cặp đôi nộp một tờ khai chung vì thế trẻ không phải là trẻ đủ điều kiện của bạn.

Ví dụ 2 – Trẻ khai thuế chung để được hoàn thuế đã khấu lưu. Trẻ 18 tuổi của bạn và người vợ/chồng 17 tuổi của trẻ có \$800 tiền lương từ công việc bán thời gian và không có thu nhập nào khác. Họ không có con. Cả hai cũng không bắt buộc phải khai thuế. Thuế đã được trừ khỏi lương của họ, vì vậy họ khai thuế chung chỉ để được hoàn lại số thuế đã khấu lưu. Ngoại lệ đối với tiêu chuẩn khai thuế chung được áp dụng, vì vậy trẻ của bạn có thể là trẻ đủ điều kiện nếu tất cả các tiêu chuẩn khác đều được đáp ứng.

Ví dụ 3 – Trẻ khai thuế chung để yêu cầu tín thuế cơ hội người Mỹ. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 2* ngoại trừ không có khoản thuế nào được trích từ tiền lương của trẻ của bạn. Trẻ và vợ/chồng của trẻ không bắt buộc phải khai thuế, nhưng họ khai thuế chung để yêu cầu khoản tín thuế cơ hội người Mỹ trị giá \$124 và được hoàn lại số tiền đó. Bởi vì họ yêu cầu khoản tín thuế cơ hội Mỹ là lý do để họ nộp tờ khai, họ không khai thuế chỉ để yêu cầu hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp. Ngoại lệ đối với thử thách về khai thuế chung không được áp dụng, vì vậy trẻ của bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của bạn.

Trẻ đã kết hôn. Ngay cả khi trẻ của bạn không khai thuế chung, nếu trẻ của bạn đã kết hôn vào cuối năm, thì trẻ không thể là trẻ đủ điều kiện của bạn trừ khi:

1. Bạn có thể kê khai đứa trẻ là người phụ thuộc, hoặc

2. Lý do bạn không thể kê khai đứa trẻ là người phụ thuộc là bạn để cha mẹ khác của đứa trẻ xác nhận đứa trẻ là người phụ thuộc theo [Quy tắc đặc biệt dành cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân \(hoặc cha mẹ không sống cùng nhau\)](#) mô tả ở phần sau.



Số an sinh xã hội (SSN). Để được yêu cầu số tiền EIC nhiều hơn dựa trên một trẻ đủ điều kiện, đứa trẻ đó phải có SSN hợp lệ được cấp vào hoặc trước ngày đến hạn tờ khai thuế năm 2023 (bao gồm cả gia hạn), trừ khi đứa trẻ được sinh ra và mất vào năm 2023 và bạn đính kèm với tờ khai của mình bản sao giấy khai sinh của đứa trẻ, giấy chứng tử, hoặc hồ sơ bệnh viện cho thấy một ca sinh sống sót. Bạn không thể yêu cầu EIC dựa trên một trẻ đủ điều kiện nếu:

1. SSN của trẻ đủ điều kiện bị thiếu trong tờ khai thuế của bạn hoặc không chính xác;

2. Thẻ an sinh xã hội của trẻ đủ điều kiện có ghi "Not valid for employment (Không hợp lệ để làm việc)" và được cấp để xin phúc lợi do liên bang tài trợ; hoặc
3. Thay vì SSN, trẻ đủ điều kiện có:
 - a. ITIN được cấp cho một người không phải là công dân mà không thể có SSN, hoặc
 - b. Mã số người đóng thuế cho việc nhận con nuôi (ATIN), được cấp cho cha mẹ nhận con nuôi mà không thể có SSN cho đứa trẻ được nhận nuôi cho đến khi quá trình nhận con nuôi hoàn tất.

Nếu bạn có nhiều hơn một trẻ đủ điều kiện và chỉ một đứa trẻ có SSN hợp lệ, bạn chỉ có thể kê khai đứa trẻ đó để yêu cầu số tiền EIC nhiều hơn. Để biết thêm thông tin về SSN, xem Quy tắc 2



Nếu "Not Valid for Employment (Không hợp lệ cho việc làm)" được in trên thẻ an sinh xã hội của trẻ của bạn và tình trạng di trú của trẻ đã thay đổi do đó trẻ của bạn bây giờ là công dân Hoa Kỳ hoặc thường trú nhân, yêu cầu SSA cho một thẻ an sinh xã hội mà không có chú giải.



Nếu bạn có một đứa trẻ đáp ứng các điều kiện để trở thành một đứa trẻ đủ điều kiện cho mục đích yêu cầu EIC, nhưng đứa trẻ đó không có SSN hợp lệ, bạn có thể đủ điều kiện để yêu cầu một EIC cho bản thân.

Quy tắc 9 — Trẻ đủ điều kiện của bạn không thể được nhiều hơn một người kê khai để yêu cầu EIC

Đôi khi một đứa trẻ đáp ứng các thử thách để trở thành một trẻ đủ điều kiện của nhiều hơn một người. Tuy nhiên, chỉ một trong số những người này thực sự có thể coi đứa trẻ là

một trẻ đủ điều kiện. Chỉ người đó mới có thể kê khai đứa trẻ là một trẻ đủ điều kiện để nhận tất cả những quyền lợi được hưởng sau đây (miễn là người đó đủ điều kiện nhận từng quyền lợi).

1. Tín thuế trẻ em, tín thuế cho người phụ thuộc khác, hoặc tín thuế trẻ em bổ sung.
2. Tư cách khai thuế là chủ gia đình.
3. Khoản tín thuế cho các chi phí chăm sóc trẻ em và người phụ thuộc.
4. Loại trừ quyền lợi chăm sóc người phụ thuộc.
5. EIC.

Người còn lại không thể nhận bất kỳ quyền lợi nào trong số các quyền lợi này dựa theo trẻ đủ điều kiện này. Nói cách khác, bạn và người còn lại không thể thỏa thuận phân chia các nguồn lợi từ việc đóng thuế này giữa hai người. Người còn lại không thể nhận bất kỳ

nguồn lợi từ việc đóng thuế nào trong số này trừ khi người đó có một trẻ đủ điều kiện khác.

Các quy tắc phá hòa (được áp dụng để giải quyết vấn đề bế tắc khi các biện pháp thông thường không có hiệu lực), ở phần sau, giải thích xem ai có thể yêu cầu EIC khi nhiều người có cùng một trẻ đủ điều kiện. Tuy nhiên, các quy tắc phá hòa không áp dụng nếu người kia là vợ/chồng của bạn và bạn khai thuế chung.

Các quy tắc phá hòa. Để xác định người nào có thể coi đứa trẻ như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu năm nguồn lợi từ việc đóng thuế vừa được liệt kê, các quy tắc phá hòa sau đây sẽ được áp dụng. Cho mục đích của quy tắc phá hòa, thuật ngữ “cha/mẹ” có nghĩa là cha/mẹ đẻ hoặc nuôi của một cá nhân. Nó không bao gồm cha/mẹ kế hoặc cha/mẹ tạm nuôi trừ khi người đó đã nhận nuôi cá nhân đó.

- Nếu chỉ một trong số những người này là cha/mẹ của đứa trẻ, đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ đó.
- Nếu cha mẹ khai thuế chung và có thể kê khai đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện, đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha mẹ đó.
- Nếu cha mẹ không khai thuế chung nhưng cả hai cha mẹ đều kê khai đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện, IRS sẽ coi đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ mà đứa trẻ đã sống cùng trong một khoảng thời gian dài hơn trong năm. Nếu đứa trẻ sống với mỗi cha/mẹ trong cùng một khoảng thời gian,
- IRS sẽ coi đứa trẻ đó là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ có AGI cao hơn trong năm.
- Nếu không có cha/mẹ nào có thể kê khai đứa trẻ là một trẻ đủ điều kiện, đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của người có AGI cao nhất trong năm.

- Nếu cha/mẹ có thể kê khai đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện nhưng không có cha/mẹ nào kê khai như vậy thì đứa trẻ đó được coi là trẻ đủ điều kiện của người có AGI cao nhất trong năm, nhưng chỉ khi AGI của người đó cao hơn AGI cao nhất của bất kỳ cha/mẹ nào của đứa trẻ mà có thể kê khai đứa trẻ.



Nếu trẻ đủ điều kiện của bạn được coi, theo các quy tắc phá hòa, như là trẻ đủ điều kiện của một người khác cho năm 2023, bạn có thể nhận khoản EIC bằng cách sử dụng các quy tắc trong chương 3 dành cho những người đóng thuế không có trẻ đủ điều kiện.

Theo các quy tắc phá hòa này, bạn và người còn lại có thể chọn người nào trong số bạn kê khai đứa trẻ là một trẻ đủ điều kiện. Xem Ví dụ 1 đến 12.

Nếu bạn không thể yêu cầu EIC vì trẻ đủ điều kiện của bạn được coi, theo các quy tắc phá hòa, là trẻ đủ điều kiện của một người khác

cho năm 2023, bạn có thể nhận EIC bằng cách sử dụng một trẻ đủ điều kiện khác hoặc nhận EIC bằng cách sử dụng các quy tắc trong chương 3 dành cho những người không có trẻ đủ điều kiện.

Nếu người còn lại không thể yêu cầu EIC.

Nếu bạn và người khác có cùng một trẻ đủ điều kiện nhưng người kia không thể yêu cầu EIC vì người đó không đủ điều kiện hoặc thu nhập kiểm được hoặc AGI của họ quá cao, bạn có thể coi đứa trẻ là trẻ đủ điều kiện. Xem *Ví dụ 6* và *7*. Nhưng bạn không thể coi đứa trẻ như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC nếu người kia sử dụng đứa trẻ để yêu cầu bất kỳ nguồn lợi nào trong số 5 nguồn lợi từ việc đóng thuế khác được liệt kê trước đó trong chương này.

Ví dụ. Các ví dụ sau đây có thể giúp bạn xác định xem bạn có thể yêu cầu EIC hay không khi bạn và người khác có cùng một trẻ đủ điều kiện.

Ví dụ 1 — Trẻ sống với cha/mẹ và ông (bà). Bạn và trẻ 2 tuổi S sống với cha/mẹ của bạn cả năm. Bạn 25 tuổi, chưa kết hôn và AGI của bạn là \$9.000. Thu nhập duy nhất của bạn là \$9.000 từ một công việc bán thời gian. Thu nhập duy nhất của cha/mẹ bạn là \$22.000 từ công việc, và AGI của họ là \$22.000. Cha/mẹ kia của trẻ không sống với bạn hay S. Quy tắc đặc biệt được giải thích ở phần sau cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau) không áp dụng. S là trẻ đủ điều kiện của cả bạn và cha/mẹ bạn vì S đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung đối với cả bạn và cha/mẹ bạn. Tuy nhiên, chỉ một người trong số các bạn có thể coi S là một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC (và các nguồn lợi từ việc đóng thuế khác được liệt kê trước đó trong chương này mà người đó đủ điều kiện). S không phải là một trẻ đủ điều kiện của bất kỳ ai khác, kể cả người cha/mẹ kia. Nếu bạn không kê khai S là một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC hoặc

bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó, cha/mẹ của bạn có thể coi S như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC (và bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó mà cha/mẹ của bạn đủ điều kiện).

Ví dụ 2 – Cha/mẹ có AGI cao hơn ông/bà. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ AGI của bạn là \$25.000. Vì AGI của cha/mẹ bạn không cao hơn AGI của bạn, nên cha/mẹ của bạn không thể kê khai S là một trẻ đủ điều kiện. Chỉ có bạn mới có thể kê khai S.

Ví dụ 3 – Hai người kê khai cùng một đứa trẻ. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc bạn và cha/mẹ của bạn đều kê khai S là một trẻ đủ điều kiện. Trong trường hợp này, bạn với tư cách là cha/mẹ của đứa trẻ sẽ là người duy nhất được phép kê khai S là trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC và các nguồn lợi từ việc đóng thuế khác được liệt kê trước đó mà bạn đủ điều kiện. IRS sẽ

không cho phép cha/mẹ của bạn yêu cầu EIC và bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó dựa theo S.

Cha/mẹ của bạn không thể nhận EIC cho người đóng thuế mà không có trẻ đủ điều kiện vì AGI của bà ấy hơn \$17.640.

Ví dụ 4 — Trẻ đủ điều kiện được phân chia giữa hai người. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc bạn cũng có hai con nhỏ khác là trẻ đủ điều kiện của cả bạn và cha/mẹ của bạn. Chỉ một trong các bạn có thể kê khai mỗi đứa trẻ. Tuy nhiên, nếu AGI của cha/mẹ bạn cao hơn của bạn, bạn có thể cho phép cha/mẹ của bạn kê khai một hoặc nhiều đứa trẻ. Ví dụ, nếu bạn kê khai một đứa trẻ, cha/mẹ bạn có thể kê khai hai đứa trẻ còn lại.

Ví dụ 5 — Người đóng thuế là một trẻ đủ điều kiện. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc bạn chỉ mới 18 tuổi. Điều này có nghĩa là bạn là một trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ bạn. Bởi vì theo Quy

tắc 10, sẽ thảo luận tiếp theo, bạn không thể yêu cầu EIC và không thể kê khai S là một trẻ đủ điều kiện. Chỉ cha/mẹ của bạn mới có thể coi S là một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Nếu cha/mẹ của bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để yêu cầu EIC và bạn không kê khai S là một trẻ đủ điều kiện cho bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó, cha/mẹ của bạn có thể kê khai cả bạn và S là những trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC.

Ví dụ 6 – Ông/bà có quá nhiều thu nhập kiếm được không thể yêu cầu EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ việc cha/mẹ của bạn kiếm được \$50.000 từ công việc. Bởi vì thu nhập kiếm được của cha/mẹ bạn quá cao nên bà không thể yêu cầu EIC, chỉ bạn mới có thể yêu cầu EIC bằng cách kê khai S.

Ví dụ 7 – Cha/mẹ có quá nhiều thu nhập kiếm được không thể yêu cầu EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại

trừ việc bạn kiếm được \$50.000 từ công việc của mình và AGI của bạn là \$50.500. Thu nhập kiếm được của bạn quá cao không thể yêu cầu EIC. Nhưng cha/mẹ của bạn cũng không thể yêu cầu EIC, vì AGI của bà không cao hơn của bạn.

Ví dụ 8 – Cha mẹ ly thân. Bạn, vợ/chồng của bạn, và trẻ 10 tuổi J sống với nhau cho đến ngày 1 tháng 8 năm 2023, khi vợ/chồng của bạn dọn ra khỏi nhà. Vào tháng 8 và tháng 9, J sống cùng bạn. Trong khoảng thời gian còn lại của năm, J sống với cha/mẹ kia của J. J là một trẻ đủ điều kiện của cả bạn và vợ/chồng của bạn vì J đã sống với mỗi người trong hơn nửa năm và vì J đã đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác và khai thuế chung của cả hai người. Vào cuối năm đó, bạn và vợ/chồng của bạn vẫn chưa ly hôn, ly thân về mặt pháp lý hoặc ly thân theo thỏa thuận ly thân bằng văn bản, vì vậy [Quy tắc đặc biệt dành cho cha mẹ ly](#)

hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau) không áp dụng.

Bạn và vợ/chồng của bạn sẽ khai thuế riêng. Vợ/chồng của bạn đồng ý để bạn coi J như một trẻ đủ điều kiện. Điều này có nghĩa là, nếu vợ/chồng của bạn không kê khai J là một trẻ đủ điều kiện cho bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào được liệt kê trước đó, bạn có thể kê khai J là một trẻ đủ điều kiện cho bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào được liệt kê trước đó mà bạn đủ điều kiện. Tuy nhiên, bạn không thể yêu cầu EIC vì bạn và vợ/chồng của bạn đã không sống xa nhau trong 6 tháng cuối năm 2023 và mặc dù bạn đã sống riêng biệt vào cuối năm 2023, nhưng bạn vẫn chưa ly thân về mặt pháp lý theo một thỏa thuận ly thân bằng văn bản hoặc nghị định bảo trì ly thân. Do đó, bạn không đáp ứng các yêu cầu cho một số vợ chồng ly hôn để yêu cầu EIC với tư cách là vợ chồng khai riêng hồ sơ thuế và bạn và vợ/chồng

của bạn không sống riêng biệt trong 6 tháng cuối của năm 2023. Xem Ấn phẩm 503.

Ví dụ 9 – Cha mẹ ly thân kê khai cùng một đứa trẻ. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 8*, ngoại trừ việc bạn và vợ/chồng của bạn đều kê khai J là một trẻ đủ điều kiện. Trong trường hợp này, chỉ vợ/chồng của bạn mới được phép kê khai J như một trẻ đủ điều kiện. Điều này là do, trong năm 2023, J đã sống với vợ/chồng của bạn ta lâu hơn với bạn. Bạn không thể yêu cầu EIC vì bạn là người vợ/chồng đã ly hôn mà không khai thuế chung và bạn không có trẻ đủ điều kiện. Tuy nhiên, tư cách khai thuế của vợ/chồng của bạn cũng là vợ chồng khai riêng hồ sơ thuế, tại vì bạn và vợ/chồng của bạn đã không sống riêng biệt 6 tháng cuối của năm 2023 hoặc bạn không phải ly thân về mặt pháp lý theo một thỏa thuận ly thân bằng văn bản hoặc nghị định bảo trì ly thân. Vì vậy, vợ/chồng của bạn không đạt được yêu cầu để nhận EIC như là người vợ/chồng đã ly hôn mà không

khai thuế chung. Xem *Quy tắc 3*. Vợ/chồng của bạn cũng không thể yêu cầu tín thuế chăm sóc trẻ em và người phụ thuộc tại vị tư cách khai thuế của vợ/ chồng của bạn là vợ/chồng khai riêng hồ sơ thuế và bạn và vợ/chồng của bạn đã không sống riêng biệt 6 tháng cuối của năm 2023. Xem Ấn phẩm 503.

Ví dụ 10 — Cha mẹ chưa kết hôn. Bạn, đứa trẻ 5 tuổi, L, và cha/mẹ kia của L đã sống với nhau cả năm. Bạn và cha/mẹ kia của L chưa kết hôn. L là một trẻ đủ điều kiện của cả bạn và cha/mẹ kia của L vì L đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung cho cả bạn và cha/mẹ kia của L. Thu nhập kiếm được và AGI của bạn là

\$12.000, và thu nhập kiếm được và AGI của cha/mẹ kia của L là \$14.000. Không ai trong số các bạn có bất kỳ thu nhập nào khác.

Cha/mẹ kia của L đồng ý để bạn coi L như một trẻ đủ điều kiện. Điều này có nghĩa là nếu người cha/mẹ kia không kê khai L là trẻ

đủ điều kiện để yêu cầu EIC hoặc bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó, bạn có thể kê khai L là trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC và bất kỳ nguồn lợi từ việc đóng thuế nào khác được liệt kê trước đó mà bạn đủ điều kiện.

Ví dụ 11 — Cha mẹ chưa kết hôn kê khai cùng một trẻ. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 10* ngoại trừ việc bạn và cha/mẹ kia của L đều kê khai L là một trẻ đủ điều kiện.

Trong trường hợp này, chỉ cha/mẹ kia của L mới được coi L là trẻ đủ điều kiện. Điều này là do AGI của cha/mẹ kia của L, \$14.000, nhiều hơn AGI của bạn, \$12.000. Bạn có thể yêu cầu EIC mà không có trẻ đủ điều kiện.

Ví dụ 12 — Trẻ không sống với cha mẹ. Bạn và trẻ của anh/chị/em của bạn, M, sống với cha/mẹ bạn cả năm. Bạn 25 tuổi và AGI của bạn là \$9.300. Thu nhập duy nhất của bạn là từ một công việc bán thời gian. AGI của cha/mẹ bạn là

\$15.000. Thu nhập duy nhất của cha/mẹ của bạn là từ công việc. Cha mẹ của M khai thuế chung, có AGI dưới \$9.000, và không sống với bạn hoặc M. M là một trẻ đủ điều kiện của cả bạn và cha/mẹ của bạn vì M đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung cho cả bạn và cha/mẹ của bạn. Tuy nhiên, chỉ cha/mẹ của bạn mới có thể coi M như một trẻ đủ điều kiện. Điều này là do AGI của cha/mẹ của bạn, \$15.000, nhiều hơn AGI của bạn, \$9.300.

Quy tắc đặc biệt dành cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau). Một đứa trẻ sẽ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ không giám hộ nếu tất cả các điều sau đây là đúng.

1. Cha mẹ:
 - a. Ly hôn hoặc ly thân về mặt pháp lý theo như một phán quyết chính thức về ly hôn hoặc duy trì ly thân;

- b. Ly thân theo một thỏa thuận ly thân bằng văn bản; hoặc
 - c. Không sống cùng nhau mọi lúc trong 6 tháng cuối năm 2023.
- 2. Đứa trẻ đã nhận được hơn một nửa số tiền hỗ trợ cuộc sống của mình trong năm từ cha mẹ.
 - 3. Đứa trẻ được một hoặc cả hai cha mẹ giám hộ trong hơn một nửa năm 2023.
 - 4. Một trong hai điều sau đây là đúng.
 - a. Cha/mẹ giám hộ ký vào Mẫu 8332 hoặc một tuyên bố về cơ bản tương tự nói rằng người cha/mẹ giám hộ sẽ không kê khai đứa trẻ là người phụ thuộc trong năm, và cha/mẹ không giám hộ đính kèm mẫu đơn hoặc tuyên bố đó vào tờ khai của họ. Nếu phán quyết chính thức về ly hôn hoặc thỏa thuận ly thân có hiệu lực sau năm 1984 và trước năm

2009, cha/mẹ không giám hộ có thể đính kèm một số trang nhất định từ phán quyết hoặc thỏa thuận thay vì Mẫu 8332.

- b. Một phán quyết chính thức trước năm 1985 về ly hôn hoặc duy trì cuộc sống riêng biệt hoặc thỏa thuận ly thân bằng văn bản áp dụng cho năm 2023 quy định rằng cha/mẹ không giám hộ có thể kê khai đứa trẻ là người phụ thuộc và cha/mẹ không giám hộ cung cấp ít nhất \$600 để hỗ trợ đứa trẻ trong năm 2023.

Để biết thông tin chi tiết, xem Ấn phẩm 501. Nếu một đứa trẻ được coi là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ không giám hộ theo quy tắc đặc biệt này đối với con của cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau), thì chỉ cha/mẹ không giám hộ mới có thể yêu cầu khoản tín thuế trẻ em hoặc khoản tín thuế người phụ thuộc khác đối với trẻ em.

Tuy nhiên, chỉ cha/mẹ giám hộ, nếu đủ điều kiện, hoặc người đóng thuế đủ điều kiện khác mới có thể kê khai đưa trẻ là trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Để biết chi tiết và ví dụ, xem Áp dụng các quy tắc phá hòa cho cha mẹ ly hôn hoặc ly thân (hoặc cha mẹ không sống cùng nhau) trong Ấn phẩm 501.

Quy tắc 10 — Bạn không thể là trẻ đủ điều kiện của người đóng thuế khác

Bạn là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác (chẳng hạn như cha mẹ, người giám hộ hoặc cha mẹ nuôi của bạn) nếu tất cả các điều sau đây là đúng.

1. Bạn là con trai, con gái, con riêng của vợ/chồng, con nuôi tạm hoặc hậu duệ của bất kỳ người nào trong số họ.
Hoặc, bạn là anh/chị/em ruột, anh/chị/em cùng cha khác mẹ, anh/chị/em kế hoặc hậu duệ của bất kỳ người nào trong số họ.

2. Bạn đã là:
 - a. Dưới 19 tuổi vào cuối năm đó và ít tuổi hơn người đó (hoặc vợ/chồng của người đó, nếu người đó khai thuế chung);
 - b. Dưới 24 tuổi vào cuối năm, là sinh viên và ít tuổi hơn người đó (hoặc vợ/chồng của người đó, nếu người đó khai thuế chung); hoặc
 - c. Bị khuyết tật hoàn toàn và vĩnh viễn, bất kể tuổi tác.
3. Bạn sống với người đó tại Hoa Kỳ trong hơn nửa năm.
4. Bạn không khai thuế chung cho năm đó (hoặc chỉ khai thuế chung để yêu cầu nhận tiền hoàn thuế thu nhập đã bị khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp).

Để biết thêm thông tin chi tiết về các thử thách để trở thành một trẻ đủ điều kiện, xem *Quy tắc 8*.

Nếu bạn là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác, bạn không thể yêu cầu EIC. Điều này đúng ngay cả khi người mà bạn là trẻ đủ điều kiện của người đó không yêu cầu EIC hoặc đáp ứng tất cả các quy tắc để yêu cầu EIC. Nhập "No (Không)" trên dòng chấm chấm bên cạnh dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR).

Ví dụ. Bạn và trẻ của bạn sống với cha/mẹ của bạn cả năm. Bạn năm nay 22 tuổi, chưa lập gia đình và học trường thương mại toàn thời gian. Bạn đã có một công việc bán thời gian và kiếm được \$5.700. Bạn không có thu nhập nào khác. Bởi vì bạn đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung, bạn là một trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn. Cha/mẹ của bạn có thể yêu cầu EIC nếu cha/mẹ của bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác. Vì bạn là trẻ

đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn, bạn không thể yêu cầu EIC. Điều này vẫn đúng ngay cả khi cha/mẹ của bạn không thể hoặc không yêu cầu EIC.

Đứa trẻ của một người không bắt buộc phải khai thuế. Bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của một người đóng thuế khác (và do đó có thể đủ điều kiện để yêu cầu EIC) nếu người mà với họ bạn đã đáp ứng các thử thách về mối quan hệ, tuổi tác, tình trạng cư trú và khai thuế chung không bắt buộc phải nộp tờ khai thuế thu nhập và:

- Không khai thuế thu nhập, hoặc
- Nộp tờ khai chỉ để được hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp.

Ví dụ 1 — Không bắt buộc khai thuế.

Các dữ kiện tương tự như trong ví dụ cuối cùng ngoại trừ cha/mẹ của bạn không có tổng thu nhập, không bắt buộc phải nộp tờ khai thuế năm 2023 và không nộp tờ khai thuế

năm 2023. Kết quả là bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để làm như vậy.

Ví dụ 2 — Nộp tờ khai thuế để được hoàn thuế đã khấu lưu. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ cha/mẹ của bạn có lương là \$1.500 và đã bị khấu lưu thuế thu nhập từ tiền lương. Cha/mẹ của bạn khai thuế chỉ để được hoàn lại thuế thu nhập đã khấu lưu và không yêu cầu EIC hoặc bất kỳ khoản tín thuế hoặc khoản khấu trừ thuế nào khác. Kết quả là bạn không phải là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác để làm như vậy.

Ví dụ 3 — Nộp tờ khai để nhận EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 2* ngoại trừ cha/mẹ của bạn đã yêu cầu EIC khi khai thuế. Vì cha/mẹ của bạn đã nộp tờ khai để nhận EIC, cha/mẹ của bạn không khai thuế chỉ để được hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu. Kết quả là bạn là trẻ đủ điều kiện của cha/mẹ của bạn. Bạn không thể yêu cầu EIC.

3.

Các quy tắc nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện

Sử dụng chương này nếu bạn không có trẻ đủ điều kiện và đã đáp ứng tất cả các quy tắc trong chương 1. Chương này thảo luận về *Quy tắc 11* đến *14*. Bạn phải đáp ứng tất cả 4 quy tắc này, ngoài các quy tắc trong chương 1 và 4, để đủ điều kiện nhận EIC mà không có trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn đáp ứng tất cả các quy tắc trong chương 1 và chương này, hãy đọc chương 4 để tìm hiểu những gì cần làm tiếp theo.

Nếu bạn có một trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn đáp ứng *Quy tắc 8*, bạn có một trẻ đủ điều kiện. Nếu bạn đáp ứng *Quy tắc 8* và không yêu cầu EIC với một trẻ đủ điều kiện, bạn có thể yêu cầu EIC mà không cần một trẻ đủ điều kiện.



Nếu con bạn đáp ứng các thử thách để trở thành trẻ đủ điều kiện, nhưng cũng đáp ứng các thử thách để trở thành trẻ đủ điều kiện của một người khác, chỉ một trong số các bạn có thể coi đứa trẻ như một trẻ đủ điều kiện để yêu cầu EIC. Nếu người kia có thể kê khai đứa trẻ theo các quy tắc phá hòa, bạn không thể yêu cầu EIC với tư cách là người đóng thuế có một trẻ đủ điều kiện trừ khi bạn có một trẻ đủ điều kiện khác. Tuy nhiên, bạn có thể yêu cầu EIC mà không có trẻ đủ điều kiện.

Quy tắc 11 — Bạn phải đáp ứng yêu cầu về tuổi tác

Bạn phải ít nhất 25 tuổi nhưng dưới 65 tuổi vào cuối năm 2023. Nếu bạn đã kết hôn khai thuế chung, bạn hoặc vợ/chồng của bạn phải ít nhất 25 tuổi nhưng dưới 65 tuổi vào cuối năm 2023. Không quan trọng người vợ/chồng nào đáp ứng thử thách tuổi tác, miễn là một trong hai vợ chồng làm đáp ứng.

Bạn đáp ứng thử thách tuổi tác nếu bạn sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 1958 và trước ngày 2 tháng 1 năm 1999. Nếu bạn đã kết hôn khai thuế chung, bạn đáp ứng thử thách tuổi tác nếu bạn hoặc vợ/chồng của bạn sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 1958, và trước ngày 2 tháng 1 năm 1999.

Nếu bạn và vợ/chồng của bạn đều không đáp ứng thử thách tuổi tác, bạn không thể yêu cầu EIC. Nhập "No" ("Không") trên dòng chấm chấm kể dòng 27 (Mẫu 1040 hoặc 1040-SR).

Ví dụ 1. Bạn 28 tuổi và chưa kết hôn. Bạn đáp ứng thử thách tuổi tác.

Ví dụ 2—Người vợ/chồng đáp ứng thử thách tuổi tác. Bạn đã kết hôn khai thuế chung. Bạn 23 tuổi và vợ/chồng của bạn 27 tuổi. Bạn đáp ứng thử thách tuổi tác vì vợ/chồng của bạn ít nhất 25 tuổi và dưới 65 tuổi.

Người vợ/chồng qua đời. Nếu bạn khai thuế chung với vợ/ chồng của bạn và người đó đã qua đời vào năm 2023, quý đã đáp ứng thử thách tuổi tác nếu bạn ít nhất 25 tuổi và dưới 65 tuổi vào thời điểm cuối năm 2023, hoặc vợ/chồng của bạn ít nhất 25 tuổi và dưới 65 tuổi vào thời điểm qua đời.

Vợ/chồng của bạn được coi là đạt 25 tuổi vào một ngày trước ngày sinh nhật thứ 25 của người đó. Tuy nhiên quy tắc để đạt tuổi 65 thì khác; vợ/chồng của bạn đạt 65 tuổi vào ngày sinh nhật thứ 65. .

Ngay cả khi vợ/chồng của bạn sinh trước ngày 2 tháng 1 năm 1999, họ không được coi là ít nhất 25 tuổi vào thời điểm cuối năm 2023 trừ khi họ đã ít nhất 25 tuổi vào thời điểm qua đời.

Ví dụ 1. Bạn đã kết hôn và khai thuế chung với vợ/chồng của mình mà đã qua đời vào tháng 8 năm 2023. Bạn 67 tuổi. Vợ/chồng của bạn sẽ đạt 65 tuổi vào tháng 11 năm 2023. Vì vợ/chồng của quý vị dưới 65 tuổi khi

họ qua đời nên bạn đáp ứng thử thách tuổi tác.

Ví dụ 2. Vợ/chồng của bạn sinh ngày 14 tháng 2 năm 1998 và mất ngày 13 tháng 2 năm 2023. Vợ/chồng của bạn được coi là 25 tuổi vào thời điểm qua đời. Tuy nhiên, nếu vợ/chồng của bạn qua đời vào ngày 12 tháng 2 năm 2023, thì vợ/chồng của bạn không được coi là 25 tuổi vào thời điểm qua đời và ít nhất cũng chưa đủ 25 tuổi vào cuối năm 2023.

Người đóng thuế qua đời. Người đóng thuế qua đời vào năm 2023 đáp ứng thử thách tuổi tác nếu người đóng thuế ít nhất 25 tuổi nhưng dưới 65 tuổi vào thời điểm qua đời.

Người đóng thuế được coi là đủ 25 tuổi vào ngày trước sinh nhật lần thứ 25 của người đóng thuế. Tuy nhiên, quy tắc để đạt tuổi 65 thì khác; người đóng thuế đạt 65 tuổi vào ngày sinh nhật thứ 65 của người đóng thuế.

Ngay cả khi người đóng thuế sinh trước ngày 2 tháng 1 năm 1999, họ không được coi là ít nhất 25 tuổi vào thời điểm cuối năm 2023 trừ khi họ đã ít nhất 25 tuổi vào thời điểm qua đời.

Quy tắc 12 — Bạn không thể là người phụ thuộc của người khác

Nếu bạn **không** khai thuế chung, bạn đáp ứng quy tắc này nếu bạn **không** chọn ô bên dưới tên của bạn có nội dung “Ai đó có thể kê khai bạn là người phụ thuộc”.

Nếu bạn **có** khai thuế chung, bạn đáp ứng quy tắc này nếu bạn **không** chọn ô nào trong hai ô có nội dung “Ai đó có thể kê khai bạn là người phụ thuộc” hoặc “Ai đó có thể kê khai vợ/ chồng của bạn là người phụ thuộc”.

Nếu bạn không chắc liệu người khác có thể kê khai bạn là người phụ thuộc hay không, xem Ấn phẩm 501 và đọc các quy tắc kê khai người phụ thuộc.

Nếu người khác có thể kê khai bạn là người phụ thuộc vào tờ khai thuế của họ, nhưng họ không kê khai, bạn vẫn không thể yêu cầu khoản tín thuế trừ khi người có thể yêu cầu bạn trên tờ khai thuế của họ không bắt buộc phải khai thuế thu nhập và không khai thuế hoặc chỉ khai thuế để yêu cầu hoàn lại thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã trả.

Ví dụ 1. Vào năm 2023, bạn 25 tuổi, độc thân và sống ở nhà với cha mẹ. Bạn đã làm việc và không phải là sinh viên. Bạn đã kiếm được \$7.500. Cha mẹ của bạn không thể kê khai bạn là người phụ thuộc. Khi nộp tờ khai thuế, bạn không đánh dấu vào ô "Someone can claim you as a dependent" ("Ai đó có thể kê khai bạn là người phụ thuộc"). Bạn đáp ứng quy tắc này. Bạn có thể yêu cầu EIC nếu bạn đáp ứng tất cả các yêu cầu khác.

Ví dụ 2. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1*, ngoại trừ việc bạn đã kiếm được \$2.000. Cha mẹ của bạn có thể kê khai bạn là

người phụ thuộc nhưng quyết định không làm như vậy. Bạn không đáp ứng quy tắc này. Bạn không thể yêu cầu khoản tín thuế vì cha mẹ bạn đã có thể kê khai bạn là người phụ thuộc.

Khai thuế chung. Nói chung, bạn không thể được người khác kê khai là người phụ thuộc nếu bạn đã kết hôn và khai thuế chung.

Tuy nhiên, một người khác có thể kê khai bạn là người phụ thuộc nếu bạn và vợ/chồng của bạn khai thuế chung chỉ để yêu cầu hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã nộp. Nhưng cả bạn và vợ/chồng của bạn đều không thể được người khác kê khai là người phụ thuộc nếu bạn yêu cầu EIC trên tờ khai thuế chung của mình.

Ví dụ 1 — Khai thuế để được hoàn thuế đã khấu lưu. Bạn 26 tuổi. Bạn và vợ/chồng của bạn sống với cha mẹ bạn và có \$800 tiền lương từ công việc bán thời gian và không có thu nhập nào khác. Cả bạn và vợ/chồng bạn đều không phải khai thuế. Bạn chưa có con.

Thuế đã được trừ khỏi lương của bạn, vì vậy bạn khai thuế chung chỉ để được hoàn thuế đã khấu lưu. Cha mẹ của bạn không bị mất tính đủ điều kiện kê khai bạn là người phụ thuộc chỉ vì bạn đã khai thuế chung.

Ví dụ 2 – Khai thuế để nhận EIC. Các thông tin cũng giống như trong *Ví dụ 1* ngoại trừ không có khoản thuế nào được trích ra khỏi lương của bạn. Ngoài ra, bạn và vợ/chồng của bạn không bắt buộc phải khai thuế, nhưng bạn khai thuế chung để yêu cầu EIC trị giá \$63 và được hoàn lại số tiền đó. Bởi vì yêu cầu EIC là lý do bạn nộp tờ khai, bạn không khai thuế chỉ để yêu cầu hoàn thuế thu nhập đã khấu lưu hoặc thuế ước tính đã trả. Cha mẹ bạn không thể kê khai bạn hoặc vợ/ chồng của bạn là người phụ thuộc.